

Rang Đông



Số Đặc Biệt Giáng Sinh
1974

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website *thuviencodoc.org* do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website *thuviencodoc.org* gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc (*từ nguồn tự bổ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi*) và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử dụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ '*thuviencodoc.org*'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org*.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.

Rang Đông



Số Đặc Biệt Giáng Sinh
1974



CƠ-QUAN CHUYÊN PHỒ-BIỂN GIÁO-LÝ TIN-LÀNH

của HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

xuất-bản hằng tháng

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút :
NGUYỄN-VĂN-VẠN

Quản-lý :
MỤC-SƯ NGUYỄN-THANH-HÀNG

Tòa soạn :
5, Sương Nguyệt Ánh
Hộp Thư 716
SAIGON
Điện-thoại : 23.802

Giấy phép số 5942/BTT/BC
ngày 14-10-1964

GIÁ BÁO
Mỗi tập : 85đ
Mỗi năm : 850đ

Số **109**

THÁNG MƯỜI HAI

1974

Trong số này :

- Xã thuyết
- Người và Thiên sứ ca khen Chúa
- Một Đấng Cứu thế
- Sự vui mừng lớn
- Mặc khải
- Mừng ngày lịch sử
- Chúa vào đời
- Trong và ngoài vòng tay
- Noel và trở về
- Đêm năm ấy
- Vì Tin lành mà cha con chia lìa
- Quà Giáng sinh cho ngày trở về
- Thương về Cổ-đô
- Sự Sáng của Sự Sống
- Sự hoán cải có sự thật cần thiết chăng?
- Sự chết và đời người
- Bạn có biết
- Mến gọi các anh nơi chiến tuyến

In 30.000 tập, Phát hành ngày 10-12-74

Thượng-Đế Quyền-năng

Cứ mỗi độ Lễ Giáng-sinh về chúng ta lại nhắc-nhở đến Chúa Hài-đồng. Trong các giáo đường Cơ - đốc cũng như tư - gia của người Cơ - đốc chúng ta thấy trưng-bày bên cạnh cây Nô-ên là một máng cỏ, với hình-ảnh một em bé sơ-sinh đôn-hậu nằm trong máng.

Phong - tục ấy xuất xứ từ truyện-tích Cứu-Chúa Giáng-sinh được ghi chép lại trong Kinh-

thánh. Nhưng điều chúng tôi muốn xin lưu ý quý vị độc-giả là có mấy ai trong chúng ta ý-thức được rằng em bé ngây thơ đôn-hậu, nằm trong máng cỏ hèn-hạ thô-sơ kia chính là Thượng - đế Quyền - năng, là Chúa muôn chúa, là Vua muôn vua, là Đấng đã toàn thắng đế - quốc La-mã, đã khắc - phục định - luật thiên - nhiên, đã chiến thắng thế-gian, ma - quỷ, tội - lỗi và đánh bại cả tử-thần.

*TRẦN - TRỌNG KÍNH CHÚC QUÍ VỊ
ĐỘC-GIẢ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC
MỘT LỄ GIÁNG-SINH VUI-VẺ VÀ
MỘT NĂM MỚI HẠNH PHÚC.*

Toàn thể nhân-viên Tòa-Soạn
và Tỵ Quản-Lý RẠNG-ĐÔNG

Độ 700 năm trước khi Chúa Giê-xu ra đời, một vị tiên-tri của dân Do-thái đã chép: « Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai

ban cho chúng ta : quyền cai-trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Hạ-lùng, là Đấng Mưu-luận (1), là Đức Chúa Trời Quyền-năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình-an » (Ê-sai 9 : 5).

Nếu nghiên-cứu đời sống của Chúa Giê-xu trong lịch-sử cũng như trong Thánh-kinh, chúng ta phải công-nhận rằng Ngài chẳng những là Con Người Kỳ - diệu mà cũng là Thượng-đế Quyền-năng.

Sự ra đời của Ngài là cả một phép lạ vô song. Một trinh - nữ thụ thai bởi Thánh-Linh đã sinh ra Ngài. Và khi Ngài còn là một con đò, bạo chúa Hê - rốt âm - mưu giết Ngài để tiêu-trừ hậu-hoạn ; nhưng ác mưu ấy đã hoàn-toàn thất-bại, vì Ngài là Thượng-đế Quyền-năng.

Vì biết Chúa Giê - xu sẽ là Đấng Cứu - thế, ma-qui đã đem danh lợi quyền ra cám-dỗ Ngài, nhưng cả ba lần Chúa Giê-xu đã cự-tuyệt và đã chiến-thắng ma-qui một cách khải-hoàn, vì Ngài là Thượng-đế Quyền-năng.

Trong chức-vụ của Chúa Giê-xu trên đất, Ngài đã đi đó đây chữa lành cho nhiều người bệnh

tật, kẻ điếc được nghe, người què được đi, người dui được thấy, người phung được sạch, người bị quỷ ám được bình-phục, cứu sống kẻ chết, thậm chí người chết chôn trong mộ đã bốn ngày Ngài chỉ kêu lên một tiếng tức thì sống lại và từ trong mộ bước ra. Tất cả những việc ấy chứng tỏ Chúa Giê - xu là Thượng-đế Quyền-năng.

Lại nữa, Ngài đã làm nhiều phép lạ, biến nước thành rượu, dùng chỉ năm cái bánh và hai con cá để nuôi cả một đoàn dân đông hơn năm ngàn người, quở sóng gió yên-lặng, bước đi trên mặt biển như trên đất liền. Tại sao Chúa có thể thi-hành được những công-trình siêu-việt ấy ? Chỉ vì Ngài là Thượng - đế Quyền-năng.

Mọi người sanh ra trong thế-gian này không ít thì nhiều đều có tội. Theo quan-điểm của con người, những bậc thánh - thiện chính là những người nhận biết lỗi của mình mà tìm cách ăn-

(1) Theo nguyên tác, hai danh từ Đấng Hạ-lùng và Đấng Mưu-luận có thể dịch là một : «Đấng Tham-mưu Kỳ-dịệu.»

năn hối-cải. Nhưng, đứng trước kẻ thù của Chúa là những người chuyên thời lộng tìm vết vạch lá tìm sâu, Chúa Giê-xu đã thách họ rằng: « Trong vòng các người có ai bắt Ta thú tội được chăng? » Và họ thấy đều ngậm miệng. Ngay đến tông-đốc Phi-lát là vị đại-diện cho giới cầm quyền đương thời khi xử án Ngài cũng đã phải tuyên-bố: « Ta không thấy người này có tội gì. » Thật vậy Chúa Giê-xu không phạm tội và Ngài không hề phạm tội vì Ngài chẳng những là Con Người toàn-bích mà cũng là Thượng-đế Quyền-năng.

Mặc dầu vậy Chúa Giê-xu đã chịu đóng đinh trên thập tự-giá, một cực-hình mà người La-mã chỉ dành cho những tên trọng tội ở các thuộc-địa. Sau sáu tiếng đồng hồ bị treo giữa trời và đất Ngài đã chết. Người ta đã đem Ngài chôn và niêm-phong trong một ngôi thạch-mộ. Nhưng bàn tay của tử-thần đã không thể giữ Ngài quá ba ngày ba đêm. Chúa Giê-xu đã sống lại. Ngài đã bẻ tan xiềng-xích của âm-phủ và chiến-thắng tử-

thần vì Ngài là Thượng-đế Quyền-năng.

Chúa Giê-xu đã trở về trời và rồi đây Ngài sẽ trở lại thế-gian này không phải trong hình-thể của một Hải-dồng thơ-ngây nằm trong máng cỏ, nhưng hoàn-toàn trong tư-thể của một Thượng-Đế Quyền-năng để đoán xét những kẻ đang sống và những người đã chết.

Thưa quý vị độc-giả thân mến, Hôm nay, như dịp Lễ Kỷ-niệm ngày Chúa Giê-xu nhập thể và nhập thế, chúng tôi mong rằng quý vị độc-giả chẳng những ý-thức Ngài là Thượng-Đế Quyền-năng mà cũng tiếp nhận Ngài làm Chúa Cứu-thế của chính mình, chắc chắn cuộc đời quý vị sẽ được hoàn-toàn thay đổi. Chúa Giê-xu sẽ ngự vào tâm-linh quý vị, giúp quý vị chiến-thắng tội-lỗi, thế-gian, tật-bệnh, ma quỷ và cả tử thần nữa, vì Chúa Giê-xu đã quả quyết rằng: « *Ta ban cho họ (tức những kẻ bằng lòng làm chiến trong bày của Ngài) sự sống đời đời. Họ chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp họ khỏi tay Ta.* »

R. Đ.



Người Và Thiên-Sứ Ca Khen Chúa

Ngày kỷ-niệm Cứu-Chúa Giáng-sanh là ngày trọng-đại của thế-giới, và là ngày vui-mừng lớn của muôn dân. Cho nên trải qua gần 20 thế-kỷ, mỗi lần kỷ-niệm, thì đa số văn-nhân, thi-si, nhạc-si trên mặt đất đã sáng-tác biết bao bài thơ, bản nhạc để ca-tụng về công lao Cứu-chuộc của Đức Chúa Giê-xu. Chẳng những người đời thôi đâu, cả thiên-sứ trên trời cũng vang dậy tiếng ca vui nữa! Vui thay, 'Linh-hồn tôi ngợi khen Chúa, Tâm-thần tôi mừng-rỡ trong Đức Chúa Trời là Cứu-Chúa tôi... Sáng danh Chúa trên các tầng trời rất cao, Bình an dưới đất, ân trạch cho loài người.' (Lu-ca 1: 46-47; 2: 14).

THƯƠNG người, đành bỏ chốn cao sang,
Tự nguyện dâng mình xuống thế-gian.
Cảnh vắng, đêm khuya sương tuyết lạnh,
Chuông chiên, máng cỏ tấm thân vàng.
Cứu-linh nhân-loại: Tim tràn huyết,
Tiêu-diệt tử-thần: Mỏ mở toang.
Chúa đã hoàn-thành công-nghiệp lớn,
Người cùng Thiên-sứ mãi ca vang!

Mục-sư LƯU-VĂN-MÃO



MỘT ĐẢNG

CỨU THỂ

Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG



« Thiên-sứ bèn phán rằng: Đùng sợ chi; vì này ta báo cho các người một tin lành, sẽ là một sự vui-mừng lớn cho muôn dân; ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Đảng Cứu-thể » (Lu. 2 : 10, 11).

TRÊN đây là tin-tức mà thiên sứ đã loan-báo cho các mục-đồng trong đêm Chúa Giê-xu giáng-thể.

« Đùng sợ chi ». Tâm-trạng của con người vốn hay sợ. Sợ đói-rét, sợ rủi-ro, sợ hình-phạt, sợ chết-chóc và còn bao nhiêu nỗi sợ khác. Nên khi các mục-đồng thấy thiên-sứ hiện ra và đến gần họ, thì « họ rất sợ-hãi. »

« Vì này ta báo cho các người một tin lành ». Lòng người như lúc nào cũng nơm-nớp chờ đón một tin dữ đến cho mình. Được một bức thư, nhận một điện-tín, người nhận cảm thấy lo-âu, thăm

ngghi, chắc đây là tin dữ. Những tư tưởng: « Gieo gì gặt nấy; gieo gió gặt bão » cứ ám-ảnh con người làm cho lòng mất bình-an, lúc nào cũng bồn-chồn sợ-hãi. Song các mục-đồng phải ngạc-nhiên khi nghe thiên-sứ trấn-an « Đùng sợ chi », rồi tiếp theo « Vì này ta báo cho các người một tin lành », họ thở ra nhẹ nhõm.

« Sẽ là một sự vui-mừng lớn cho muôn dân ». Thật là không tiền khoáng hậu, vì ngờ là tin dữ, té ra tin lành, mà tin lành này lại là một sự vui-mừng lớn không phải chỉ cho một người,

một nhóm, hoặc một dân, mà là cho muôn dân, tức là cho mọi người trong cả thế gian. Đúng là « điều mắt chưa thấy, tai chưa nghe và lòng chưa từng nghĩ đến », nhưng Đức Chúa Trời đã sẵn sẵn từ xưa.

Chắc các mục-đồng nôn-nao muốn biết tin lành đó là gì. Nên thiên-sứ đã vội nói ngay: « Ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các ngươi một Đấng Cứu-thế ».



Thế là sự vui-mừng lớn đã tràn-ngập tâm-linh của các mục-đồng trải bao thế-kỷ, các cuộc thịnh suy bi thối của các đại cường-quốc như Ba-by-lôn, Mê-đô Ba-tư, Hi-lạp, La-mã cũng như cả triết-học La-Hi không thể cứu được con người khỏi lầm than, khờ-sở dưới gông-cùm của ma-quỉ và xiềng-xích của tội lỗi.

Cuối cùng ai nấy đều nói rằng: « Chúng ta cần có một bàn tay hạ xuống để nâng chúng ta lên. » Đó là bàn tay của Đấng Cứu-thế. Nên không có sự vui-mừng nào lớn bằng sự vui-mừng về Đấng Cứu-thế giáng-sanh. Đó là tin-tức mà họ mong chờ, đó là hi-vọng mà họ ôm-ấp từ bao thế-kỷ rồi.

Ngày kia tiên-tri Giăng thấy Chúa Giê-xu đi qua, bèn nói với các bạn mình rằng: « Kìa, chiên con của Đức Chúa Trời là Đấng cất tội lỗi thế-gian đi » (Gi. 1 : 29). Câu nói đó hàm-súc nhiều ý-nghĩa quan-trọng. Chiên con là một con vật được dâng lên cho Đức Chúa Trời để làm tế lễ chuộc tội. Chúa Giê-xu không phải là chiên con của người, mà là chiên con của Đức Chúa Trời, nên tự Ngài dâng mình làm tế lễ chuộc tội không phải chỉ cất tội lỗi của một người, bèn là cất tội lỗi của cả thế-gian, vì Ngài là Đấng Cứu-thế.

Khi Anh-rê đã gặp Chúa Giê-xu, bèn thuật lại cho anh mình là Si-môn rằng: « Chúng tôi đã gặp Đấng Cứu-thế » (Christ).

Khi Phi-líp đã gặp Chúa Giê-xu, bèn thuật lại cùng bạn mình

là Na-tha-na-ên rằng: « Chúng tôi đã gặp Đấng mà Môi-se đã ghi trong luật pháp và các tiên-tri cũng chép đến », ngụ ý về Đấng Cứu-thế.

Khi một phụ-nữ Sa-ma-ri đi ra giếng lấy nước, tình-cờ bà gặp Chúa Giê-xu. Sau khi được Ngài giảng-giải, bà thưa: « Tôi biết rằng Đấng Cứu-thế (Christ) phải đến; khi Ngài đến Ngài sẽ truyền mọi điều cho chúng ta ». Chúa đáp: « Ta, người đang nói với ngươi đây là Đấng đó ». Bà bèn bỏ cái vò của mình lại, vì mừng quá nên quên cả việc lấy nước, vào trong thành, nói với mọi người rằng: « Hãy đến xem một người đã tỏ cho tôi mọi điều tôi đã làm. Ấy có phải là Đấng Cứu-thế (Christ) chăng? » Họ bèn ra khỏi thành mà đến

cùng Chúa Giê-xu. Sau khi mời Ngài vào thành và Ngài ở lại với họ hai ngày, họ nói với người đàn bà đó rằng: « Ấy không còn phải vì điều bà đã nói với chúng tôi mà chúng tôi tin đâu; vì chính chúng tôi đã nghe Ngài, và biết rằng chính Ngài thật là Cứu Chúa của thế gian » (Gi 4 : 42).

Muôn dân trong thế giới nói chung, dân tộc Việt-nam nói riêng đang cần tự-do, độc-lập, cơm no, áo ấm và nhiều nhu-cầu khác nữa, song nhu-cầu cấp thiết để giải-quyết mọi nan-đề của xác-thể lẫn tâm-linh vẫn là một Đấng Cứu-thế. Ngài là Chúa Giê-xu, Con độc-sanh của Đức Chúa Trời đã đến trần gian trước đây 1974 năm để tìm và cứu chúng ta là những tội nhân.

M.S. ĐOÀN VĂN MIÈNG

XIN QUÍ ĐỘC-GIẢ LƯU Ý :

Về bài vở hoặc tất cả những gì liên-quan đến nội-dung tờ báo, xin quý vị cứ viết thư hoặc gửi bài về cho bản báo Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút, hộp thư số 716, Saigon.

Chúng tôi xin nhắc lại giá báo mỗi số là 65 đồng, giá trọn năm là 650 đồng kể cả cước-phí trong nước và tàu thủy gửi đi ngoại-quốc. Quý vị nào muốn gửi máy bay đi ngoại-quốc xin trả tiền thêm. Tiền mua báo xin gửi cho Mục-sư Quản-lý.



Sự Vui mừng lớn

• Đừng sợ chi, vì này, ta báo cho các người một tin lành, sẽ là một sự vui mừng lớn cho muôn dân, ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Đấng Cứu-thế, là Đấng Cơ-đốc là Chúa.

(Lời của thiên-sứ khi Chúa Cơ-đốc giáng sanh)

Một sự quan hệ lớn cho muôn dân,
Mà cũng việc vui mừng cho muôn nước,
Vì ở tại thành của vua Đa-vít,
Đã sanh Chúa Cơ-đốc cứu chúng sanh.

Ngài nằm trong máng cỏ bọc bằng khăn,
Trên trời có thiên-binh đồng ca tụng,
Ngôi sao sáng chói lòa, tin quan trọng,
Chúa giáng-sanh đặng cứu sống loài người.

Tận Đông-phương các bác-sĩ nhìn trời,
Nhận biết được Chúa Hải-nhi xuất hiện,
Chẳng ngần ngại đường xa xôi diệu viễn,
Tìm dâng vàng, một được với nhũ hương.

Đó chương trình Thượng-đế tỏ tình thương,
Vớ nhưn loại, đến thế gian thế tội,
Tình thương đó không bao giờ thay đổi,
Đồng cùng nhau tìm đến đặng tôn thờ.

NGUYỄN-NGỌC-DIỆP

(An-giang)



MẶC , KHẢI

Đ i dạo bên bờ sông, thấy những bọt tăm sủi trên mặt nước chúng ta biết có những đàn cá đang nhón như bơi lội bên dưới. Đặt tay lên lồng ngực, những tiếng thành thịch đều đặn cho chúng ta biết có một quả tim đang làm việc bên trong. Đọc những dòng chữ này quý vị biết có một người đã ngồi suy nghĩ, viết ra và quý vị biết người ấy nghĩ gì qua những dòng chữ này. Bọt tăm, tiếng động, dòng chữ cho quý vị biết

về cá, về quả tim, về một người mà mắt quý vị không thấy. Tuy nhiên quý vị biết chắc chắn rằng những điều đó có thật qua những biểu hiện: bọt tăm của con cá, tiếng đập của quả tim, lời văn của một người.

Quý vị đã nghe nói nhiều về Thượng Đế nhưng có lúc quý vị cũng tự hỏi: «Không biết Thượng Đế có thật không?», «Nếu thực sự có một Thượng Đế tại sao... thế này, tại sao... thế nọ?». Câu trả lời cho quý vị là quý vị có thể biết được Thượng Đế qua những biểu hiện của Ngài như biết được con cá dưới nước, quả tim trong lồng ngực và người viết bài này. Quý vị thường nghe nói đến danh từ «mặc khải» và nghĩ rằng đó là một cái gì to lớn, khó hiểu lắm. Thật ra chữ «mặc khải» rất dễ hiểu. «Mặc khải» chỉ có nghĩa là biểu lộ, trình bày, đặc biệt là biểu lộ, trình bày của Thượng Đế. Chúng ta không thấy được Thượng Đế, nhưng chúng ta có thể biết Ngài qua những gì Ngài mặc khải. Thượng Đế đã biểu lộ về Ngài cho chúng ta biết dưới ba hình thức :

1. THIÊN NHIÊN

Trong lá thư gửi cho các tín hữu ở La-mã, sứ-dồ Phao-lô đã viết : « Những gì có thể biết về Thượng Đế đã hiển nhiên cho họ rồi : Thượng Đế đã tỏ cho họ thấy. Từ khi vũ trụ được tạo thành, những bản chất vô hình của Ngài... người ta đều có thể nhận ra qua các công trình sáng tạo » (La-mã 1 : 19, 20). Vua Đa-vít của Do Thái ngày xưa cũng đã nói : « Bầu trời cho chúng ta thấy vinh quang của Thượng Đế, khung trời xanh tuyên bố cho chúng ta biết công trình sáng tạo của Ngài » (Thi-thiên 19 : 1). Sống mỗi ngày, quan sát những vẻ đẹp của thiên nhiên ai trong chúng ta là người không cảm phục bàn tay vô hình đã sáng tạo nên những vẻ đẹp ấy ? Quý vị đã có lúc ngắm cảnh mặt trời mọc, mặt trời lặn, chiếc cầu vồng sau cơn mưa, dòng sông êm đềm trôi hay ngọn núi cao hùng vĩ. Quý vị có thấy gì phía sau những hình ảnh ấy không ? Quý vị có nghe gì không ? Thượng Đế đang nói với quý vị qua những hình ảnh ấy. Những sự vật đang hiện ra rõ ràng trước mắt quý vị như vậy mà

quí vị phủ nhận rằng không có Ngài sao ?



2. KINH THÁNH

Ngôn ngữ là hình thức thông dụng nhất để diễn đạt tư tưởng. Quý vị biết tôi đang muốn nói gì với quý vị qua những dòng chữ này. Thượng Đế cũng đã nói với chúng ta bằng một phương tiện tương tự. Ngài trình bày cho chúng ta biết về Ngài qua ngôn ngữ viết. Đối với Do thái là dân tộc được tuyên chọn, Thượng Đế đã trao cho họ Mười Điều Luật được khắc rõ ràng trên đá, lối viết của người đương thời. Rồi khi con người văn minh hơn, biết viết vào đất sét ướt rồi đem nung lên để giữ được lâu, hoặc viết vào những mảnh da thú, Thượng Đế đã dùng những tiên tri, những con người nhận được mặc khải đặc biệt từ Thượng Đế, viết ra những pho sách đầy các lời khuyên răn, hướng dẫn con

người đi theo đường ngay, nẻo chánh. Cả một tiêu chuẩn đạo đức được ghi rõ trong Thánh Kinh, Lời của Thượng Đế, nhưng mấy ai trong chúng ta bằng lòng đọc những lời ấy để biết được Thượng Đế muốn ta làm gì. Ngày nay Thánh Kinh đã được dịch ra 1526 thứ tiếng, chưa bao giờ Kinh Thánh đứng hàng thứ nhì trong những quyển sách bán chạy nhất thế giới, người ta càng muốn tiêu diệt, Kinh thánh càng tăng trưởng. Điều đó chỉ cho chúng ta thấy rằng Kinh Thánh là **Lời Sống**, có quyền năng, có sức mạnh tái tạo lòng người và chúng ta có thể biết được điều ấy rõ hơn nếu chúng ta đọc Lời của Thượng Đế.

8. CHÚA GIÊ-XU CƠ-ĐỐC

Tiếng nói lớn nhất và biểu lộ rõ ràng nhất của Thượng Đế cho con người chúng ta là Chúa Giê-Xu Cơ-Đốc. Ngài được gọi là Thông Điệp của Thượng Đế cho con người. «Xưa kia, nhiều lần và nhiều cách khác nhau, Thượng Đế dùng các tiên tri mà nói với tồ phụ chúng ta, nhưng trong những ngày cuối cùng này, Ngài đã nói với ta qua Con Ngài» (Hê-

bơ-rơ 1 : 1). Thượng Đế đã nói với chúng ta qua Con của Ngài, và đó chính là ý nghĩa của ngày Lễ Giáng sinh. Lễ Giáng sinh là để chúng ta nhớ đến ngày Thượng Đế biểu lộ cho chúng ta biết về Ngài dưới hình thức toàn bích nhất: sự hạ trần của Chúa Giê-Xu. Khi Chúa Giê-Xu giáng sinh, Ngài được gọi bằng một danh hiệu khác nữa là Em-ma-nu-ên. Đây là một từ ngữ Do thái, nghĩa là «Thượng Đế ở với chúng ta». Thượng Đế ở với chúng ta chính là tinh hoa của Lễ Giáng sinh. Quý vị không thể nói rằng Thượng Đế ở xa tôi, Thượng Đế không quan tâm đến tôi, hay tôi không thể biết được Thượng Đế. Thượng Đế đang ở rất gần quý vị, đang đề ý đến quý vị, quý vị có thể biết Ngài vì Thượng Đế đã một lần sống giữa trần gian này với chúng ta trong thân xác Chúa Giê-Xu. Và hôm nay, Giê-Xu ấy đang ở trong lòng những ai bằng lòng tin nhận Ngài. Có được Giê-Xu ở với ta qua một hành động nhờ cậy và trao phó hoàn toàn chính là đề cho Lễ Giáng sinh thành hình trong ta vậy.

Mục sư NGUYỄN THỊ

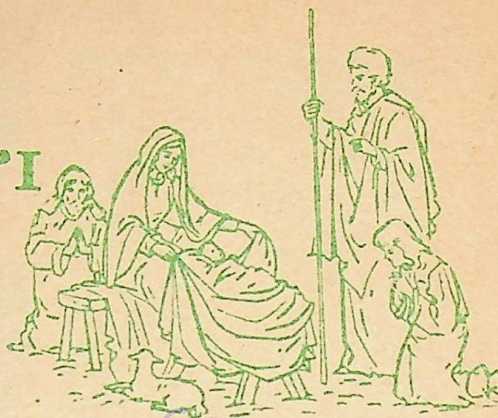
Thiên Ngày Lịch Sử

Đông về nặng hạt sương rơi,
Từng đàn chiến thánh dâng lời tụng ca!
Hòa-bình nhạc khúc vang xa:
Giê-xu giảng-thế, nhà nhà hân-hoan!
Khắp nơi cùng-cốc, tâm-san,
Thị-thành, thôn-dã ngập tràn tình yêu.
Nhớ xưa máng cỏ quạnh-hiu,
Chuông chiên vắng vẻ tiêu điều biết bao!
Xót thay! thân Chúa dạt-dào,
Canh khuya giá lạnh, ai nào có hay!
Không trung tiếng hát vang vầy:
Mục-dồng tình-thức, vội đi kiếm-tìm.
Đông-phương Bác-sĩ Chiêm-tinh,
Băng ngàn, lướt dặm lộ trình xông-pha.
Kính dâng lễ-vật bày ra:
Hoàng-kim, một-dược cùng là nhũ-hương.
Tấc thành gọi chút lễ thường,
Sắp mình thờ Đấng Thiên-vương xuống đời.
Hôm nay khắp đất, khắp trời,
Người người chúc-tụng, lời lời ngợi ca!
Mừng 'Ngày Lịch-sử' Chúa ta!

NGUYỄN-THỊ-HỒNG-HOÀ
An-Bình, Kiến-Phong

CHÚA VÀO ĐỜI

□, trần trọng luật



N NGÀY 25 tháng 12 là một ngày kỷ-niệm quốc tế. Noel đã trở thành một danh-từ phổ-thông và quen thuộc đối với mọi người, mọi quốc gia. Hàng năm bắt đầu từ thượng tuần tháng 12 chúng ta thấy nhiều người đã chuẩn bị ăn mừng Noel. Những bữa tiệc, những cuộc khiêu vũ vào đêm Giáng sinh đã được sắp đặt từ trước. Tại các cửa hàng người ta trưng bày đủ các loại hoa đèn, đồ trang trí, hang đá, tượng Chúa Hài đồng nằm trong chuồng chiên máng cỏ với các thiên thần ca hát trên không. Chúng ta cũng thấy xuất hiện những cây giáng sinh được trang hoàng rất đẹp mắt trong tủ kính các gian hàng lớn, tại các thánh đường cũng như tại tư gia. Thêm vào đó, có

những bản nhạc giáng sinh được phát thanh mọi nơi tạo nên một khung cảnh náo nức và rộn rịp cả một mùa giáng sinh.

Về phương diện hình thức Noel đã trở thành phổ thông và có tính cách quốc tế. Người đời đã lợi dụng và biến nó thành một dịp để ăn chơi chè chén, để phô trương trình diễn, để làm ăn buôn bán.

Đối với người tín hữu Cơ đốc. Ngày kỷ niệm Cứu Chúa Giê-xu Cơ-đốc (Christ) giáng sinh là một ngày vui mừng mang một ý nghĩa sâu xa. Chúng ta hãy cùng nhau lật lại những trang sử để tìm hiểu ý nghĩa đó và nhất là để nhận diện con người mang tên Giê-xu — Con người đã và đang

làm biến đổi tâm linh và cả đời sống nhân loại.

Sự giáng sinh của Chúa Giê-xu trước hết là một sự kiện lịch sử. Chúa Giê-xu đã sinh ra trong thời gian của con người — cách đây 1974 năm. Ngài cũng ở trong không gian và địa dư của loài người — tại làng Bết-lê-hem ở nước Do thái. Lịch sử cho biết Giê-xu là một con người thuộc nòi giống Abraham, họ Giu-đa. Ngài đã sống, đã làm việc với đôi tay yếu đuối của con người. Ngài đã suy tưởng với một trí khôn con người. Ngài đã hành động với một ý chí con người. Ngài đã yêu mến với một trái tim con người. Chính các môn đệ của Ngài đã kinh nghiệm hằng ngày qua sự chung đụng, qua cuộc sống gần gũi với Ngài. Họ biết rõ bản tính nhân loại của Ngài. Bởi vậy câu hỏi «Giê-xu là ai?» đã nổi kết nhau qua suốt Phúc Âm và kết thúc ở lời chắt vĩa của chánh sứ Phi-lát tại phiên tòa xử Chúa Giê-xu: «người nói người là ai?»

Đức Chúa Giê-xu Cơ-đốc là ai? Đấng hôm nay chúng ta vui mừng kỷ niệm sinh nhật của người là ai?

Giê-xu là Đấng «Mê-Si», do chữ «*mashika*» một danh từ Hy-lạp có nghĩa là Chúa Cứu thế của nhân loại.



Thánh Kinh và lịch sử cho biết trong khi thế giới đang suy đồi về đạo đức và chết mất về tâm linh, trong khi dân Do thái, tuyên dân của Thượng Đế, sống kiếp lưu đày và bị tản lạc cùng khắp thế giới; họ mất quê hương, mất đất sống và trông chờ sự giải cứu của Đấng Mê-Si mà Thượng Đế đã hứa trong Cựu Ước. Trong khi nhân loại càng ngày càng dần thân vào con đường tội ác xa cách Thượng Đế và lăm lặc trong sự thờ phượng của mình thì một tin mừng cho toàn thế giới được các thiên thần loan báo cho các mục tử Bết-lê-hem: «Này ta báo cho các người một tin mừng sẽ là sự vui mừng lớn

cho muôn dân. Ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Đấng Cứu thế là Đấng Cơ-đốc, là Chúa. Chính tiên tri Ê-sai đã nói tiên tri về biến cố này như sau :

«Này một gái đồng trinh sẽ chịu thai, sanh một con trai và đặt tên là Emmanuel nghĩa là Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.» Và lời sấm truyền này kết hợp với lời của thiên thần phán với Giô-sép vị hôn phu của Ma-ri khi ông đang phân vân về trường hợp mang thai của nàng : «Hỡi Giô-sép con cháu Đa-vít, người chớ ngại lấy Ma-ri làm vợ vì con mà người chịu thai đó là bởi Đức Thánh Linh. Người sẽ sanh một trai, người hãy đặt tên là Giê-xu vì CHÍNH CON TRAI ẤY SẼ CỨU DÂN MÌNH RA KHỎI TỘI».

Lời sấm truyền và lời loan báo của các thiên thần trong đêm Giáng Sinh đã xác định thân vị của Chúa Giê-xu. Ngài là Đấng Mê-Si mà Cựu Ước đã nói đến. Ngài là Chúa Cứu thế của nhân loại. Ngài nhập thể với sứ mạng cứu rỗi nhân loại, phục hồi địa vị nguyên sơ của loài người để con người có thể tương giao với

Thượng Đế và hưởng trọn mọi ân sủng của Ngài.

Đức Chúa Giê-xu đã sống giữa thế giới con người. Ngài sống bằng cả cuộc đời của Ngài cũng như bằng lời Ngài nói : «Điều răn của ta là các con phải yêu nhau. Như ta đã yêu các con thế nào thì các con cũng phải yêu nhau thế ấy». Chính bởi đời sống phi thường của Ngài mà mọi người thời bấy giờ đã thắc mắc không biết : «người ấy là ai?»

Có người khám phá ra Ngài là một Đấng tiên tri khi thấy công việc và lời nói của Ngài. Nhưng chính thánh Phi-e-rô đã nhận diện được Chúa Giê-xu khi ông xác quyết đức tin của mình với Chúa Giê-xu : «Thầy là Đấng Cơ-đốc, Con của Thượng đế hằng sống» Chúa Giê-xu đã không tự xưng mình ra nhưng Ngài để cho những người xung quanh nhận ra Ngài và Ngài đã nhìn nhận điều Phi-e-rô nói là được Thượng đế mặc khải.

Sự Giáng Sinh của Chúa Giê-xu là mốc nối thiết yếu giữa Cựu Ước và Tân Ước, giữa lời hứa

(Xem tiếp trang 48)

TRONG

và

NGOÀI

VÒNG TAY



SỐNG trong một xã hội văn minh như ngày hôm nay, một xã hội mà đạo đức suy đồi—luân lý phá sản đến mức kinh khủng. Từng khó khăn về đời sống vật chất đã đè bẹp con người—Vấn đề tâm linh rất ít người nghĩ đến, có chăng chỉ là một thoáng nào đó rất hời hợt mà thôi.

Thường thường người ta chỉ cần thỏa mãn về phương diện vật chất là đủ rồi. Nhưng trong thời kỳ sau rớt này chúng ta hãy cho tâm hồn mình một chút lặng yên, trí óc một chút minh mẫn để suy tư về thân phận con người của chúng ta.

Bây giờ chúng ta hãy nhìn con người chúng ta về khía cạnh vật lý với cái nhìn của một nhà Hóa học để mà phân tích và điều chế thì chúng ta thấy rằng khi chết đi và với thân xác này chúng ta chỉ được dùng để chế một ít xà-phòng, vài ba cái đinh hoặc một ít mỡ... chỉ đáng vài ngàn bạc thôi — Với ý nghĩa đó con người chúng ta thật thảm thương — không có gì đáng nói cả — không có gì để mà bàn cãi — Hãy nhìn về sự tiến bộ vượt bậc của khoa-học ngày hôm nay. Và với sự tiến bộ đó, con người có thể cho ra đời hằng trăm đứa trẻ giống nhau như đúc trong ống nghiệm bằng cách cho tinh trùng của đàn ông kết hợp với noãn của đàn bà. Nhưng những đứa bé đó chỉ là những cái xác không hồn. Điều này chứng tỏ rằng khoa-học chỉ có khả-năng phát minh và kiếm

chúng chứ khoa - học không có khả - năng sáng tạo và tái tạo được. Trong lãnh vực này chỉ có Thượng - đế toàn năng mới thực hành được. Và với sự tiến bộ ngành y-khoa ngày nay người ta cũng vẫn đành bó tay trước những căn bệnh như Ung - thư chẳng hạn... Hãy nhìn về sự cấu tạo con người của chúng ta, chúng ta là người hoài nghi đến đâu cũng không thể phủ nhận Thượng - đế được. Tại sao cái chân bị đập gai và cái tay phải cúi xuống để gỡ ra. Nếu để nguyên như vậy cái chân có thể đi được không. Thật vậy con người chúng ta đã được Thượng đế tạo dựng một cách kỳ diệu thay.

Nhưng chúng ta đừng nhìn về con người chúng ta với cái nhìn của nhà Hóa-học thì chúng ta sẽ thấy rằng con người là một thực thể vô song — có một giá trị tuyệt đối vì con người là hình ảnh của Đức Chúa Trời có một linh-hồn bất diệt. Kinh thánh đã khẳng định giá trị của linh hồn: « Nếu người nào được cả thể gian mà mất linh - hồn mình thì có ích gì chẳng, vì người lấy chi mà đổi lấy linh-

hồn mình » — Và từ khi tở phụ của loài người phạm tội, cuộc sống của con người từ đó mang đầy lo-âu và buồn thảm — không tìm được một phút thoải - mái cho tâm hồn. Thời Cựu-uớc con người với xác thịt này đã không giữ đúng được Luật pháp của Đức Chúa Trời — Danh từ « xác thịt » chúng ta phải hiểu là « toàn thể cơ cấu của con người được cấu tạo để đi ngược lại với ý muốn của Thượng - đế », nghĩa là không thể đến với Thượng - đế được — Con người đã biết Luật pháp là thiêng liêng nhưng vẫn không giữ đúng được Luật pháp chỉ vì tánh xác thịt đã bị nô lệ tội lỗi — đã bị bán cho tội rồi — Có nghĩa là tội lỗi và xác thịt đã bị buộc chặt vào nhau.

Đức Chúa Trời đã biết được khả năng của con người như thế nào nên Ngài đã sai Con Độc sanh của Ngài là Chúa Giê - xu xuống trần gian tội lỗi và đen tối này để thực thi chương trình cứu rỗi của Ngài và nhờ đó chúng ta được cứu nếu chúng ta chịu tin cậy nơi Ngài — Chúng ta không thể chấp nhận một câu cũ rích của

Nietzch «Thượng Đế đã chết rồi», và với triết thuyết Hiện sinh cho rằng nếu chúng ta mà đến với Thượng Đế thì chúng ta thấy con người chúng ta yếu hèn quá bạc nhược quá, Chúng ta phải là Thượng Đế của chúng ta. Thật lầm lỗi vì họ không phân biệt được tình thương của Thượng Đế và tình thương của loài người như thế nào.

Trong giây phút cuối cùng của cuộc đời mình Part đã chết cô-đơn một cách tuyệt đối chỉ vì hoài nghi Thượng Đế — Chúng ta sẽ cô-đơn mãi nếu chúng ta còn hoài nghi về Thượng Đế.



Nhân dịp kỷ-niệm 1974 năm ngày Chúa Giáng-sinh chúng ta hãy nhìn về tình thương ở «trong» và «ngoài» Thượng-Đế — Chúng ta thấy giữa xã-hội loài người mà đạo đức có chăng chỉ là một thứ «Bánh đúc trao đi bánh qui trao lại» Tôi thương anh vì anh cho tôi niềm vui, sự

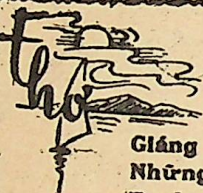
thoải mái... Tình thương của loài người chỉ là những gì ích kỷ, vụ lợi — Người ta không bao giờ yêu kẻ thù nghịch mình, chống đối lại mình — Nhưng tình thương của Chúa Giê-xu là cả một nguồn mạch từ trời chảy vào lòng con người. Tình thương của Đức Chúa Trời là một nguồn suối vô tận cho những ai tin cậy nơi Ngài. Ngài hằng yêu kẻ thù-nghịch mình, chống lại mình. Không có tình thương nào trên thế gian này sánh lại với tình thương của Đức Chúa Trời, bước ra ngoài tình thương của Thượng Đế là bước vào sự cô-đơn và buồn thảm của cuộc đời, nhân dịp Giáng-sinh năm nay tôi xin kêu gọi những ai chưa tin nhận Chúa — Ngay bây giờ hãy đến với Ngài để Ngài tẩy sạch tội lỗi của chúng ta bằng chính huyết của Ngài đã đổ ra trên Thập-tự-giá và xin Ngài tái sinh đời sống chúng ta hầu cho con người cũ của chúng ta chết đi như một hạt giống cần chết đi để mọc lên một cây mới. Không còn thì giờ chần chờ nữa vì quý vị đâu biết được ngày mai của mình. Chỉ cần một phút quyết định thôi cuộc đời quý vị

sẽ được sống đời đời nơi vinh
hiền của Đức Chúa Trời dành
cho những ai tin cậy nơi Ngài
và thờ phượng Ngài, thờ
phượng Thượng Đế chúng ta
chỉ cần lấy tâm thần và lễ thật
mà thờ phượng Ngài, Thượng
Đế không bắt quý vị phải mua
này mua nọ về thờ Ngài đâu
nhưng Ngài cần tấm lòng chân
thật và yêu mến Ngài. Quý vị
đừng chối bỏ Thượng Đế để

bước vào nơi Hòa ngục đời
đời khổ sở. Mong quý vị chọn lấy
con đường đến với Đức Chúa
Trời để linh hồn mình được
thỏa vui là sung sướng đời đời
nơi Thiên đường mà Thượng Đế
đã dành cho quý vị

LỄ ĐỨC GIAO

Hội Thánh Tin Lành Kỳ Hòa,
Lý Tín, Quảng Tín. Mến tặng Ban
Thanh Niên Kỳ Hòa.



Thơ Noel và Trả về

Giáng sinh đến sao lòng ta trĩu nặng
Những ưu tư chông chắt với tháng ngày
Ta bơ vơ loài lạc giữa trần ai
Và chôn lấp cuộc đời vào quên lãng
Noel đến khung trời cao xa lạ
Ngôi nhà thờ nhỏ bé đứng chờ vơ
Trời châu phở vào đồng nghe buốt lạnh.

Bên Chúa đến...

Tiếng thánh nhạc vang lên từng nhịp nổi
Lòng con nghe những thồn thức nghẹn ngào
Nước mắt trào dâng với cả dớn đau
Con cúi mặt ăn năn từng lăm lỏi.

Giê-xu hô! hôm nay con về bến
Bỏ đường xưa với ngày tháng mộng du
Con đưa cả hay tay này nhỏ bé
Kính xin Ngài dẫn dắt, hô! Giê-xu!

NGUYỄN-NHÃ-NHẠC

Kỳ Phú 2



Đêm Năm ấy

XỨ Giu-đê, gần hai ngàn năm trước,
Trên cánh đồng hiu-quạnh giữa đêm đông
Bầy chiên ngoan đang say hưởng giấc nồng
Kẻ canh giữ ngại-ngùng lo tinh-thức
Bỗng ánh-sáng từ trên cao chiếu rọi
Cả bọn chần chiên hốt-hãi, kinh-hoàng
Thì vang lên tiếng Thiên-sứ báo rằng :
« Các ngươi hỡi ! Vững tâm đừng lo sợ
« Đây Tin-lành ta báo cho các ngươi
« Một niềm vui to lớn của muôn người
« Ấy là hôm nay tại thành Đa-vít
« Đã sanh hạ cho các ngươi
« Đấng Cứu-Thế và là Đấng Christ
« Cũng được xưng là Chúa của muôn loài
« Đây là dấu đề các ngươi nhận rõ :
« Đến tận nơi, nhìn máng cỏ chuồng chiên,
« Sẽ thấy con trai được bọc bằng khăn ... »
Rồi bỗng chốc thiên-binh đồng trời khúc
Hát ngợi, khen Đức Chúa Trời rằng :
« Sáng danh Cha trên các tầng trời,
« Ban ân-trạch, bình-an người dưới thế ».
Bọn chần chiên giờ không còn lo-sợ
Họ rủ nhau cùng đến Bết-lê-hem



Xóm nhỏ nghèo-nàn, bóng tối đêm đen,
Vầng sao sáng từ không gian chiếu xuống
Vinh-hạnh quá! Họ vui mừng sung-sướng
Được nhìn xem Con Chúa đến dương-trần
Rời ra về, lòng nức-nở ngợi khen
Và càng cố làm sáng danh Cứu Chúa.



Đêm nay đây, nhớ đêm xưa năm ấy
Đức Chúa Trời thấy nhân-loại lầm than
Ngài sai một người — Người ấy chính là Con
Trai độc nhất xuống làm dân dương-thế
Chịu đau-đớn, khổn cùng bao xiết kè
Phải đành mang thập-giá đến mộ phần.

Vinh-hiền Con Trời — Nhưng quyết hiến thân
Đề làm giá chuộc loài người khổ nạn
Ngài đã đến, đem tình thương, ánh sáng,
Rực-rỡ soi đường chân-lý, vị-tha
Tội-lỗi cao dày, nếu biết xưng ra
Ngài sẽ nhận làm hòa, không nhớ nữa.
Bạn, hôm nay sao còn đang do-dự
Còn phân-vân, còn e-ngại những gì
Hãy mở lòng tiếp đón Chúa Giê-xu
Đề được sống muôn đời nơi thiên-quốc.
Đêm năm ấy, đêm muôn vàn hạnh-phúc
Đêm nhân-gian hưởng phước-lộc từ trời
Giáng-sanh về — Chúa đã đến bạn ơi!
Đừng chậm-trễ, hãy tin Ngài đi bạn.

Xuân Sinh

HTTL Phước Long



Vì Tin lành

MÀ CHA CON

CHIA LÌA

□ **BỔ ĐỨC TRÍ**



THỨC, 9 tuổi, có ông bác ruột, chủ tiệm thợ may giàu có, mà không có con. Ông đem Thức về nuôi, với ý định truyền nghề cho và cũng cho hưởng cả gia tài. Ông đã tin nhận Đức Chúa Giê-xu làm Cứu Chúa, nhưng không hề nói cho Thức biết Ngài; có lẽ ông nghĩ rằng Thức còn nhỏ tuổi quá, chưa hiểu nổi đạo Tin lành cứu rỗi.

Mỗi sáng Chúa nhật, ông bác đều đến nhà thờ. Nhưng trước khi đến đó, ông đem Thức đi theo mua hàng cho tiện việc. Vào nhà thờ, Thức thường ngồi trên ghế chót, và giữ hàng vải. Tuy còn nhỏ tuổi, nhưng Thức ngồi nghiêm chỉnh, chăm chú

theo dõi cuộc thờ phượng và nghe Mục sư giảng dạy.

Lễ Giáng sinh năm ấy, Thức đã 13 tuổi, và cùng bác đi dự lễ tối 24. Thấy các bạn đồng tuổi đứng hợp ca, Thức ham thích lắm và muốn làm như họ. Ngay tối đó, Thức về nhà, lấy Kinh thánh của bác ra đọc rất say sưa, rồi tự động quỳ gối cầu nguyện tin nhận Cứu Chúa GIÊ-XU CƠ-ĐỐC là Con Đức Chúa Trời đã trở nên Người, do nữ đồng trinh sanh ra, chịu chết trên thập tự giá chuộc tội cho loài người, sống lại và ngự lên trời, rồi sẽ trở lại để đón rước những kẻ tin theo Ngài vào Nước vinh hiển, hạnh phúc đời đời. Thức nhận biết Ngài là

Cứu Chúa của chính mình, và lòng được bình an, vui thỏa, không còn thắc mắc, lo sợ bị hình phạt trong đời sau vì mọi tội lỗi mình đã phạm.

Từ ngày trở thành môn đệ của Chúa GIÊ-XU, Thức mong ước gặp cha (mẹ đã qua đời) để nói cho ông biết ơn cứu rỗi của Ngài. Trái với lòng mong ước của Thức, ông nổi giận đùng đùng vì Thức không chịu cúng lạy ông bà như trước nữa. Ông mắng nhiếc, đánh đập, chửi giễu Thức trước mặt bà con, song Thức cam chịu, chẳng chút phản nài. Rồi vì có Tin lành mà cha con chia lìa, phân cách hơn 30 năm. Ông cứ ở quê nhà, còn Thức lên Saigon mưu sinh.

Nhờ tin theo Cứu Chúa Giê-xu, mà Thức trở thành một người thật thà, chân thực, đáng tin cậy, nên đã được công việc khá quan. Anh cưới vợ sanh con, và có một gia đình đầy hạnh phúc, được mọi người yêu mến, vì nề. Cả những bạn hữu của thân phụ anh cũng yêu mến, vì nề anh. Họ bèn về quê, gặp thân phụ anh mà hỏi tại sao con trai tốt lành, tử tế

như vậy; mà ông lại từ đi? Thời gian làm cho lòng người dịu, nên ông nhiều lúc cũng hồi tâm, chạnh niềm thương con. Nay được tin ấy, ông bèn nhắn gọi anh về thăm. Chẳng mong gì hơn, anh liền đưa vợ con về. Thấy con trai, con dâu và cháu nội đang hoàng, hiếu thảo, ông đã bị thua trong lòng và thăm nhìn nhận quyền năng biến cải, tái tạo của Đức Chúa GIÊ-XU. Anh thành khẩn trình bày cho cha hiểu rõ chân lý cứu rỗi của Tin lành.

Nhân dịp lễ Giáng sinh, ông cùng Thức và vợ con anh đến nhà thờ Tin lành gần đó, thờ lạy Con Đức Chúa Trời đã trở nên Người để cứu chuộc toàn thể nhân loại.

Và trên trời, muôn vàn thiên sứ ngợi khen Đức Chúa Trời vì một linh hồn được cứu rỗi. Trong kỳ lễ Giáng sinh này cũng vậy, muôn vàn thiên sứ sẽ ngợi khen Đức Chúa Trời nếu chính mình bạn tin nhận Đức Chúa GIÊ-XU là Đấng « đã đến để phó sự sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người. »

Quà

GIÁNG SINH

cho ngày

TRỞ VỀ

— VÕ NGỌC THANH



Tôi rời khỏi thị trấn này vào một buổi sáng thật sớm. Hình như ở đây mỗi ngày có một chuyến xe duy nhất này. Tôi

thành phố cũng chỉ còn có một

Đức Chúa Jêsus phán :
Ta là sự sáng của thế - gian ;
người nào theo ta chẳng đi trong
nơi tối-tăm, nhưng có ánh-sáng
của sự sống.

Giăng 8 : 12

TỜ QUYẾT-ĐỊNH

Tôi tên

(Viết đúng, rõ)

Địa-chỉ

(Viết đúng để tiện phúc đáp)

- Quyết-định nhận Jêsus Christ làm Cứu-Chúa tôi.
- Muốn xin sách đề tìm-hiểu thêm Lê Đạo.
- Muốn ghi tên xin học lớp Kinh-Thánh hàm-thụ miễn-phí.

tuổi

19

ngày

Ký tên

— vào một niềm cơm an cải
đã.

sinh, thiên hạ đua nhau tặng quà
không nhỉ?

quà cho em
uên đầu nhắc
ng túng. Chị
chắc là đẹp
anh của em
ra.
một món quà
c đặc biệt và
muốn biểu em
có vui nhận



n chả hiểu?
bé.
i mà giả bộ

nó mất rồi.
ác.
ao ngày lễ
iê-xu giáng

Quà

GIÁNG SINH

cho ngày

TRỞ VỀ

— VÕ NGỌC THANH



TÔI rời khỏi thị trấn này vào một buổi sáng thật sớm. Hình như ở đây mỗi ngày có một chuyến xe duy nhất này. Tôi

ngồi co ro trong chiếc áo len đã ngã màu. Đời tôi vẫn là những chuyến xe xuôi ngược, lông bông trôi nổi. Mới đây đã hai năm rồi. Hai năm xa quê hương. Hai năm, thời gian đủ để quên một vài cái thân quen ngang trái nào đó. Dù để nhắc nhở về thăm cô bé Thụy-chi đã lớn, đã học lớp 12. Thời gian mau chóng thế đó. Tôi cảm thấy có chút già nua trong tâm hồn. Cái già nua của kiếp người nhiều đau thương, lặn lội. Khắc khoải lo âu, tôi cảm thấy sợ thời gian với chuỗi ngày hư ảo.

Chiếc xe băng qua con đường dốc đồi. Vẫn chiếc xe vô tình như ngày nào đưa đẩy lia xa. Chiếc xe không hẹn hò, không nhắn nhủ người thân, lia xa rồi trở về, tôi vẽ vời trông ngóng nhưng hình ảnh thân yêu đợi chờ.

Chiếc xe đã đến bến. Đó, thành phố dấu yêu của tôi vẫn còn đó. Mà hình như xa lạ hoang vắng quá, tôi trông chừng thì ra cô bé Thụy-chi của tôi đang đứng đợi.

Chỉ có mình cô bé. Hình như thành phố cũng chỉ còn có một

quà cho em
 quên đâu nhắc
 ng túng. Chi
 y chắc là đẹp
 à anh của em
 nũa.
 một món quà
 ic đặc biệt và
 muốn biểu em
 n có vui nhận



m chả hiểu ?
 bé.

ôi mà giả bộ

mó mắt rời.
 gác.

sao ngày lễ
 Giê-xu giáng

cài sinh, thiên hạ đua nhau tặng quà
 không nhĩ?

19

Ký tên

ngày

Muốn nhận
 đọc Kinh-Thánh thư-mệnh-miên-phi.

Sau khi Bạn xem xong tập báo này, nếu lòng
 bạn cảm-động, chịu ăn-năn tin-nhận Cứu - Chúa Jêsus
 làm Cứu - Chúa mình và muốn được sự giúp đỡ trên
 đường trở lại Đạo, mời Bạn hãy đến tỏ cho vị Mục-su
 chủ-tọa Hội-thánh Tin-Lành Việt-Nam gần nơi Bạn ở —
 hoặc gởi Lá Phiếu Quyết-Định dưới đây về cho chúng
 tôi theo địa-chỉ in sẵn và điền vào ô tròn, những nhu-
 cầu Bạn muốn (ở mặt sau), tất Bạn sẽ được thỏa-mãn.

đã.

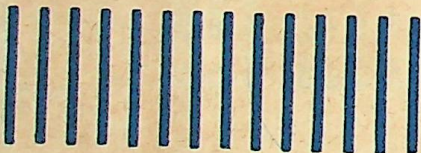
TIN LÀNH

Quà GIÁN

TR



TÒA-SOẠN RĂNG-ĐÔNG
Hộp Thư 716
SAIGON



Dán tem

Tôi rời
vào một bu
Hình như ở đây mỗi ngày có
một chuyến xe duy nhất này. Tôi thành phố cũng chỉ còn có một

người. Một người còn nhớ đến tôi.

— Thụy-chi . .

Đôi mắt cô bé mở lớn, nổi vui hực đỏ trên làn mi xinh xinh dễ thương đó. Thụy-chi vẫn còn hồn nhiên như ngày nào. Thụy-chi đưa tay đón lấy hành lý của tôi. Tôi mệt đừ từ lúc nào. Đi xe không khỏe nời. Về đến nhà không khí gia đình vẫn vậy, tôi cảm thấy xót xa. Thành phố đã không đón nhận tôi. Gia đình vẫn thản nhiên như ngày nào hồn giận. Chỉ có Thụy-chi đón tôi. Dù sao đời tôi ngoài tình yêu của Thiên Chúa còn có Thụy-chi yêu dấu. Tôi bỏ mặc hành lý ở đó đưa Thụy-chi đi phố; sẵn đường báo tin cho chị Lưu hay nốt.

Ba chị em rong chơi trên phố. Trời mùa đông có chút rét mướt trên da thịt. Thụy-chi vui vãnh.

— Quà giáng sinh cho em đâu ?

— Hẳn nhiên là anh không quên nời.

— Trông anh còn mệt lắm đấy. Chắc là bao tử đã làm việc...

— Anh khỏe rồi.

— Vào một tiệm cơm ăn cái đã.

— Anh về lấy quà cho em coi nhé.

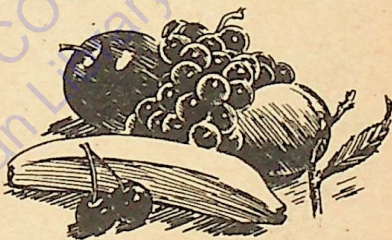
— Thì anh có quên đâu nhắc hoài...

Cô bé có vẻ lúng túng. Chị Lưu vẫn cười.

— Quà ở xứ ấy chắc là đẹp lắm.

— Hơn nữa quà anh của em còn đặc biệt hơn nữa.

— Nhưng sẽ có một món quà của một người khác đặc biệt và quý giá hơn cũng muốn biếu em nữa, không biết em có vui nhận không đấy?



— Anh nói gì em chả hiểu ?
Chị Lưu trêu cô bé.

— Học lớp 12 rồi mà giả bộ vờ vọt.

Chị Lưu lại méo mó mặt rồi. Thụy-chi vẫn ngỡ ngác.

— Em hiểu tại sao ngày lễ kỷ niệm Cứu Chúa Giê-xu giáng sinh, thiên hạ đua nhau tặng quà không nhỉ?

— Em cũng không hiểu —
chả đề ý.

— Cũng không khó hiểu đâu.
Lâu rồi gần hai ngàn năm rồi
còn gì. Thiên Chúa đã ban cho
nhân loại một món quà. Đó là
Cứu Chúa Giê-xu đã đến thế
gian chết thay tội lỗi cho con
người. Món quà vô giá đó là sự
sống của Con Đức Chúa Trời đã
thành người, đã gánh lấy tội ác
cho con người. Thiên Chúa tặng
cho nhân loại một món quà. Đó
là nguồn vui bất tận được đem
đến. Quà của anh chỉ mang lại
cho em niềm vui ngắn ngủi
mau tan.

— Hình như anh nói đến
một món quà thiêng liêng nào
đó.

Tôi gật đầu:

— Món quà của anh cho em
năm nay chỉ giới hạn ở cái sự
trừu mẫn nhỏ nhoi nào đó, không
làm trọn được những ước muốn
của em.

— Em thích nơi anh đang
sống. Có sương mù và đồi cây
thơ mộng.

— Cũng đành vì anh không
mang sương mù và đồi cây về
cho em được. Cũng thế em à,
anh sẽ không bao giờ mang

Chúa Giê-xu đặt vào tâm hồn
em được, ngoại trừ em nhận
Ngài vào lòng em.

— Em hiểu vậy.



Bữa cơm ở quán đã xong.
Ngoài trời đã nhá nhem tối.
Thế là đã hết một buổi chiều.
Tiếng chuông từ những giáo
đường vang lên, thánh thốt,
êm đềm như tiếng gọi ngọt
ngào của Chúa Giê-xu, như
tiếng báo tin lành thiên sứ
vang lừng, giục giã bày chiến
trở về nơi máng cỏ chiêm
ngưỡng Thiên Chúa thành người.
Tôi cúi đầu thăm cầu xin ơn
thương xót của Chúa hành
động trong tâm hồn những người
thân yêu của tôi. Nguyên ước
cho đời tôi là mong sao nhân
loại nhận được món quà của
Thiên Chúa hầu hàn gắn lại
mọi vết thương đau.

vỡ ngọc thanh

thương về

CÓ - ĐỒ

— Mến gọi Những người đồng chí hướng của tôi trong
Danh Giê-xu Cơ-đốc.

□ hồng đức

*Gió đưa cành trúc là đà
Tiếng chuông Thiên-mụ, canh gà
Thọ-xương.*

CÁC du khách hàng không vừa đáp xuống phi trường, người lái xe từ từ tiến vào thành phố, đoàn lữ hành vừa bước xuống sân ga trên một chuyến tàu lửa. Không ai cho rằng Huế đẹp hay thơ chút nào cả. Đối với người chân ướt, chân ráo vừa đến đây, Huế không xứng đáng với cái thanh danh Huế cổ, Huế thơ, Huế đẹp đã vang dậy trong mọi thời, khắp mọi nơi.

Tôi từ già Huế vào mùa hè 74
đề vào Nha trang học. Hôm nay

nhớ lại quê hương và thương cho những người anh em của tôi đang sống trong nền trời hỏa tuyến đó và đề rồi cùng gánh chịu những nỗi niềm bất hạnh của non sông hầu có thể xây đắp một tương lai rực sáng cho vùng đất có núi Ngự, sông Hương.

Huế bây giờ vẫn đẹp, vẫn thơ; tuy núi Ngự đã trọc đầu và dòng sông Hương tẻ lạnh hơn hồi trước. Vẻ đẹp, cái đẹp dịu hiền, thắm thía, phải gắng tìm mới thấy và khi đã thấy được thì day dứt, quyến luyến khó rời.

Huế có cái đặc điểm là có một vẻ đẹp thiên nhiên; tuy có những đóng góp của con người nhưng chỉ phụ thêm chứ không thể gắng gượng giả tạo. Cho nên đã bao lần máu đổ lệ rơi, thành nghiêng nước ngã, mà cố đô vẫn không hề nao núng. Dòng sông Hương và các ngọn đồi làm nên lối quanh co cho dòng sông vẫn còn nguyên vẹn như thuở trước. Mà sao lại sông Hương nhỉ? Có nhiều người cho rằng hương của dòng sông là do loại cây cỏ « Thạch xương bồ » mọc trên kê đá ở bờ khe dọc theo ven sông, um tùm um tùm ở miền thượng lưu. Đến mùa hoa nở, những sắc

thơm tỏa theo dòng nước lặng lờ trôi mang về cho thành phố một mùi thơm êm dịu nhưng đầy vẻ bát ngát lạ thường. Buổi sáng trên dòng sông là cả một bức thủy mặc. Phía trên là cầu Bạch Hồ pha loãng trong sương mờ và mỏng. Phía dưới là cầu Trường Tiền dài 6 vảy 12 nhịp được phủ với lớp sơn bạc như lung lay trước nắng sớm, trông thật đẹp mắt. Ở giữa là cầu sông Hương với màu vôi trắng bạch dưới ánh nắng ban mai thật là óng lả dịu dàng, thỉnh thoảng lóe lên trên mái những chiếc xe hơi đầu tiên băng qua cầu, những chiếc nón lá trên mái đầu cô gái học trò Đổng Khánh từ phía chợ Đông ba đi qua. Những chiếc nón lá màu trắng đục với nước sơn trong của cầu không đủ che mái tóc thì chĩa qua vai, những đôi má lúm đồng tiền luôn luôn 'chóm héo' nở những nụ cười thanh thanh làm sao ấy!

Từ bức tường cao đen kịt của thành nội, xa xa hơn có những đồi thông xanh rì, nhiều 'lăng tầm' nguy nga của một thời vua chúa, còn vương vấn những nét đẹp hồn nhiên, vẻ đẹp của lăng là vẻ đẹp trầm tĩnh, thùy mị, day

dứt, phảng phất từ hơn cả trăm năm nay. Màu lăng là màu xanh của đồi thông, màu gạch phong rêu, ủ rử; mùi của lăng là mùi thoang thoang của thiên nhiên lẫn lộn với mùi của thuốc súng, của khói rừng dề quang cảnh thêm hùng hồn và sống động hơn. Bên kia vỉa hè phố, cạnh dọc bờ sông Hương có những 'khung trời Đại học' mặc dù không có 'con đường Duy tân', nhưng cũng có Lê Lợi với 'cây già bóng mát' và gần đây có cái mới hơn hết là Trung học Tin Lành Duy tân, nằm trên đường Duy tân, bên Cầu An Cựu, với những tầng lầu cao sừng sững đã làm cho Cố đô thêm 'loè loẹt' không ít.

Còn biết bao là sự việc hay, đẹp, nên thơ, những cái đáng yêu, đáng nhớ. Như những người gái Huế duyên dáng và đôn hậu, nước sông Hương ngọt ngào và trong mát, bột bánh bèo Vĩ dạ dai dẻo thấm lâu, bánh khoái lốt dạ mau đầy, chè Cồn ngon rẻ vừa với túi tiền. Thấy thấy đều ngon, cái vị ngon của Huế.

Hỡi những người yêu dấu của tôi! Thượng đế đã tạo dựng nên

một xứ Huế đẹp đẽ và thơ mộng như rúa dó. Nhưng thử hỏi có một người Huế nào tự hào mà nói rằng: «Thật là hạnh phúc và bình an thay cho những người dân cố đô không? «Chắc chắn là chưa hề có. Nhưng tại sao vậy? Nghe ở Huế đẹp đẽ và thơ mộng lắm cơ mà! Tôi có thể nói chắc chắn với các bạn yêu dấu của tôi là: «Ở Huế thiếu tình thương». Thế chứ bộ ở Huế họ ghét nhau lắm hả? Không! bạn chưa hiểu ý của kẻ viết bài này! Tôi muốn nói đến tình thương của Thiên Chúa kia! Vì chính Ngài là nguồn cội của mọi sự yêu thương. Khi lòng người tràn đầy tình yêu thương của Ngài thì tự nhiên họ phải yêu thương lẫn nhau và niềm hạnh phúc, bình an sẽ đến với họ. Chúa Cứu Thế Giê-xu Cơ Đốc là Con Một của Thượng Đế, Ngài đã từ bỏ ngôi vinh hiển để xuống thế gian chịu chết trên thập tự giá hầu đem hạnh phúc, bình an đến cho nhân loại và con người chỉ cần tin nhận Ngài là Chúa Cứu Thế của mình thì được sự bình an. Mà niềm bình an đó không thể tìm thấy trong thế gian, ngoài ra khi đến với Cứu Chúa mà thôi. Sự giàu có về tiền bạc, của cải, sự đẹp đẽ của

thiên nhiên không thể cho con người một nếp sống hạnh phúc lâu dài. Nhưng trong danh Chúa Giê-xu Cơ Đốc thì mọi người đều được vui thỏa trọn vẹn. Các bạn yêu quý của tôi! bạn có hay buồn chán, hay bất mãn và luôn thất vọng không? Mời bạn đến với Chúa Giê-xu Cơ Đốc để được sự thỏa mãn mọi bề. Vì chỉ có Con yêu dấu của Thượng Đế mới ban cho bạn và tôi đến đó được bạn ạ! Phòng trà, thuốc lá, á phiện, hay người đẹp không đem lại cho các bạn hạnh phúc đâu. Nhưng chỉ có một Giê-xu thôi các bạn ơi! Ước mong các bạn quý mến của tôi để dành một thì giờ nào đó mà tìm hiểu về «tin lành của Chúa Giê-xu Cơ Đốc» hầu được sự đáp ứng thỏa đáng như tôi đã nếm được khi đến với Ngài. Chúc các bạn quý mến của tôi tìm được mục đích của cuộc sống trong danh Chúa Giê-xu Cơ Đốc.

HỒNG ĐỨC (Nha trang)



SỰ SÁNG

của

SỰ SỐNG



NHỮNG giọt nắng yếu ớt của trời chiều mơ hồ lảng động trong từng tầng mây màu khói nhạt u buồn tạo cho giữa khung trời một cái gì xao xuyến thiết tha.

Xa xa những văng núi đã hơn một lần im lìm như pho tượng giờ như cũng muốn vươn mình để đón nhận từng nụ hôn nhẹ nhàng già từ của ánh hoàng hôn.

Chiều xuống ! văng ! chiều đã xuống.

Trông nét mặt ủ rũ lảng nhìn của trời chiều người ta nhận thấy là nó sắp phải đón nhận cái thế giới yên lặng khép kín của vùng đêm cô tịch mà không gian nhẹ nhàng diu bước.

Một ngày đã thực sự ra đi, nhường không gian này cho màn đêm buông xuống. Nó đã quay gó ra đi để lại sau lưng những cái gì nhớ thương quyến luyến. Nhưng cái quyến luyến trong vô vọng ; vô vọng vì giòng thời gian hình như nó chỉ sống trong ngày tháng bất chấp với mọi sự kiện quanh mình để rồi cái không gian bất hạnh này phải mang số kiếp tối tăm lạnh lùng. Nhưng lại trong chính cái bất chấp đó cái ánh sáng vời vợi đã thực sự tha thiết lưu tâm với vũ trụ bằng chính cả sự sống vẹn toàn mình. Thế mà những gì cần có cũng cố tạo cho mình một lối sống tách rời chủ quan nhìn ánh sáng với ánh mắt mơ màng xa lạ. Hay

đứng đứng ần mình trong khối bóng im lìm đề rồi phải hối hận khi ánh sáng quay lưng.

Còn đâu cái ánh sáng trong trẻo của một ngày chứa đầy nhựa sống thiêng liêng của con người. Nó phải ra đi, ra đi vì đã làm trọn bổn phận của mình với một khúc thời gian ngắn ngủi hạn định.



Hỡi tiếc, quyến luyến khi mặt trời đã lui về sau đồi núi có là một trạng thái nguội lạnh nuôi thần tượng trong hy vọng của sự suy tôn.

Vô vọng ; vô vọng rồi những pho tượng đã lạnh lùng khép kín ơ.

Còn đâu ; còn đâu nữa vàng thái dương đã vươn lên trong lối sống trong lành.

Đấy SỰ SÁNG cũng là SỰ SỐNG.

Chúa Giê-xu phán : « Ta là sự sáng của thế gian » (Giăng 8:12a).

« Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người (Giăng 1 : 9).

Hỡi những thần tượng đã từng trong im lìm lạnh lùng ơ ! Hào quang Thiên thượng đang rực sáng trong thế gian và trước mắt bạn mà.

Hỡi những con người suy sý trong tội ác sự vinh hiển uy quyền Đấng Chí Tôn đang muốn thể hiện hiệu năng của Ngài trong thực thể tối tăm ác uế của lòng bạn đó, và hỡi người là những con người sanh ra trong giòng giống tội lỗi. Sự sáng cũng là sự sống đời đời đang muốn thành hình cải tiến cuộc đời của bạn và dùng bạn là tia sáng khiến đồng loại thấy được sự sống mẫu nhiệm của chính Con Đức Chúa Trời đó bạn ạ.

— Sao ! vẫn âm thầm khép kín cửa lòng ư ? khép kín đến chừng nào thế nhỉ ! khi hoàng hôn giăng

lỗi sao? Ngày đó Giê-xu Con Trời đâu còn dành cho bạn cơ hội cuối cùng, cái cơ hội để bạn được hạnh phúc trong Nước Vinh-hiền của Ngài.

Ngay bây giờ bạn ạ! Dịp tiện ngàn vàng đây. Chúa Giê-xu sẽ dang tay đưa bạn vào lòng, cánh tay dịu dàng trong tình yêu vô đối bất diệt sẵn sàng ắp ủ bạn đó,

Lời khuyên gọi của Chúa—Lời khuyên gọi tha thiết trìu mến đầy tình thương chân thành mà Ngài dành cho bạn đây.

«Kìa hiện nay là thì thuận tiện; kìa hiện nay là ngày cứu rỗi» (II Cô-rinh-tô 6 : 2b).

Bạn ơi! Một ngày đến rồi nó cũng đi, khi đó dù muốn dù không vũ trụ này cũng phải sống âm thầm trong bóng đêm u tối. Vũ trụ này có thể được tình, kéo lại một phút giây để than thở trần trối với ánh sáng không hề bạn? Và hỡi bạn! cánh cửa cứu rỗi là kỳ thuận tiện sẽ và đang rộng mở cho bạn trong một thời gian ngắn thôi. Đức Chúa Trời sẽ khép kín cánh cửa đó lại. Ngày đó không xa lắm

đâu. Bạn ơi khi đó bạn đã thuộc về ánh sáng của sự sống đời đời chưa? Hay bạn cứ mãi vùi đầu trong tội lỗi đam mê để rồi địa ngục sẽ đón nhận bạn. Khi đó chắc chắn bạn sẽ ân hận lắm cho ngày tháng hiện tại. Nhưng bạn ơi!



Lúc ấy thì đã muộn rồi.

Thế thì bạn ơi! còn ngại ngần gì nữa hỡi bạn. Giê-xu đó, sự sáng và cũng là sự sống đời đời đang dành cho bạn đó. Hãy nhận lấy đi. Nhận lấy trong đức tin chắc bạn sẽ thấy lòng mình vui thỏa.

Mong gặp bạn trong tình yêu bất diệt của Chúa Giê-xu Cơ-đốc.

KHÁNH SƠN
H.T.Q.T

SỰ HOÁN CẢI CÓ THẬT SỰ CẦN THIẾT CHĂNG?

TRONG mỗi chiến-dịch truyền giảng Tin-Lành tại quốc-nội cũng như hải-ngoại, các diễn-giả thường thường kêu gọi và mời-mọc những người muốn được cứu hãy tiến lên phía trước đề cầu nguyện và phó dâng đời sống của mình cho Cứu Chúa Giê-xu Cơ-đốc. Những nhà truyền-đạo lừng danh như D.L. Moody, Billy Sunday và bao nhiêu người khác trong quá khứ cũng như hiện tại đều thực hành theo cách ấy với kết quả là có hằng triệu triệu người bằng lòng tin nhận Chúa Giê-xu Cơ-đốc làm Cứu Chúa của mình, và được hoán-cải.

Nhưng sự hoán-cải là gì và nó có thật cần thiết không?

Sự hoán-cải không phải như là sự lật qua một trang giấy mới; nó đem đến sự đổi mới trong tâm hồn thì đúng hơn. Nó không phải là sự đi nhà thờ mà là sự đến với Cứu Chúa Giê-xu Cơ-đốc! Đó là kết-quả của sự ăn-năn thật, xây dựng lại với tội lỗi và hướng mặt về Đức Chúa Trời. Sự hoán-cải đến khi nào chúng ta hối tiếc về những tội-lỗi mà chính mình đã phạm đến độ chúng ta thấy cần lìa bỏ chúng. Người muốn được hoán-cải trước hết phải nhìn-nhận rằng mọi người đều đã phạm tội thiếu mất sự vinh-hiền của Đức Chúa Trời, đoạn cầu xin Ngài tha thứ cho mình về sự vi-phạm và thiếu hụt ấy.

Nhưng sự hoán-cải — sự sanh lại — có thật cần thiết không?

Vì mọi người đều đã phạm tội, một sự kiện mà Kinh-thánh tuyên bố một cách tỏ-tường, nên điều cần thiết cho mọi người là phải lìa bỏ tội lỗi. Mệnh-lệnh của Đức Chúa Giê-xu Cơ-đốc là «người phải sanh lại» bày tỏ sự hoán cải thật là cần thiết cho sự cứu rỗi.

Đức Chúa Giê-xu phán khi nói về đồng bạc bị mất mà tìm lại được: 'Ta nói cùng các người trước mặt thiên-sứ của Đức Chúa Trời cũng như vậy, sẽ mừng rỡ cho một kẻ có tội ăn năn (Lu-ca 15 : 10)'. Tiếp tục đề tài ấy, Ngài phán thêm một ví dụ khác nói về người con trai hoang-đàng. Người con đã lờ bỏ nhà cha của mình để sống một cuộc đời bê tha nơi quê người xa lạ.



Và khi tất cả tiền bạc đem theo đã tiêu xài hết vào các cuộc chơi bời trác-táng, người con trở nên bần cùng và bất-buộc phải tìm công việc làm mưu sinh để sinh sống, đó là một công việc hèn-hạ đáng khinh đối với người Do-thái thời bấy giờ. Cuối cùng người con trai hoang-đàng đã tình nguyện bèn lìa bỏ chuồng heo nơi

mà y đã bị đói khổ, đứng dậy trở về nhà cha của mình. Nơi đó, cánh tay tha-thứ của người cha đang mở rộng chờ đón đứa con hư-hỏng hồi-hậu trở về.

Trong thí dụ người con trai hoang-đàng, Chúa Giê-xu đã mô-tả sự tha thứ đầy tình thương của Đức Chúa Trời sẵn sàng dành một cách rộng rãi cho những người đến với Ngài với tất cả tâm lòng ăn năn thống hối, giống như người con trai hoang-đàng ấy. Thừa cha, 'tôi đã dâng tội với trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con của cha nữa' (Lu-ca 15 : 21).

Sự tha thứ đầy tình thương của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ ra tại đồi Gô-gô-tha (nơi Đức Chúa Giê-xu đã bị đóng đinh vào thập tự giá) cho cả thế-gian đều thấy. 'Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết' (Rô-ma 5 : 8).

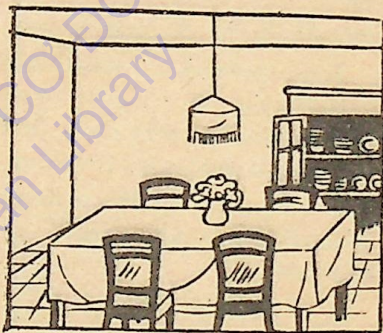
Đức Chúa Trời không phải là Đấng tàn bạo có lòng căm thù giận dữ, chỉ chờ cho chúng ta bước sai trật đường lối của Ngài để trừng phạt chúng ta như loài sâu

bộ. Mặt khác Ngài cũng không phải như một ông nội già nua lẩm cẩm luôn luôn bỏ qua những vi-phạm của chúng ta, vô-về chúng ta và nói : 'Bây giờ cháu hãy ngoan ngoãn làm hết sức mình thì sẽ được lên thiên-đàng'.

Đức Chúa Trời vừa công-bình vừa thánh-khiết. Sự công bình toàn-vẹn của Ngài bắt-buộc Ngài phải phán định : 'tiền công của tội-lỗi là sự chết' (Rô-ma 6 : 23). Nhưng Ngài rất yêu thương loài người tội-lỗi đến nỗi Ngài phải ban Con Một của Ngài chịu chết trên thập tự giá để chuộc tội cho chúng ta ngõ hầu chúng ta hưởng được sự sống bất diệt và ở với Ngài đời đời trong sự vinh-hiễn. Tuy nhiên một người muốn được ở đời đời với Đức Chúa Trời thì phải ăn-năn hoán cải để được tái sanh, đó là một điều bắt buộc.

Ông Reuben Archer Torrey được nuôi dưỡng trong một gia đình Cơ đốc, nhưng ông đã làm cho thân mẫu của ông đau buồn vì những hành động vô-tín và khinh thường đối với Đức Chúa Trời và Kinh-thánh mà bà mẹ của ông rất kính mến. Cũng như

người con trai hoang đàng, một ngày kia ông bỏ nhà ra đi. Trong khi chào tạm biệt đứa con trai hư-hỏng, bà mẹ ông ấy nói : 'Này con yêu dấu, khi nào thì giờ đến tối nhất đến với con và tất cả mọi sự dường như con đã bị mất tất cả, thì con hãy kêu cầu cùng Đức Chúa Trời của mẹ và con sẽ được giúp đỡ'. Torrey chỉ cười rồi đi theo đường riêng của mình



Sau khi xa nhà, Torrey đã lao mình vào các cuộc vui chơi trác táng và sau nhiều tháng trôi qua, một đêm kia chàng ở một mình trong khách sạn cách xa nhà hơn bảy trăm cây số. Buồn chán về cuộc đời tội lỗi của mình Torrey trần trọc không thể ngủ được. Sáng hôm sau chàng dậy sớm,

mở va-li lấy cây súng đưa lên thái dương với ý định tự sát.

Trong khi cầm súng đưa lên đầu, Torrey chợt nhớ đến lời khuyên của mẹ. Qua tiếng nước nở, chàng liền quì gối xuống bên cạnh giường kêu khóc trong sự tuyệt vọng : 'Hỡi Đức Chúa Trời của mẹ tôi ơi, nếu thực sự quả có Ngài thì chính tôi đang cần sự sáng ! Nếu Ngài ban sự sáng cho tôi thì tôi sẽ không ngần ngại mà đi theo sự sáng ấy.'

Trong phút chốc, ánh sáng thiên-thượng đã lóe lên trong lòng của Torrey. Đức Chúa Trời trở thành thực hữu đối với chàng. Khi chàng đứng lên thì đã được hoán-cải thành một người hoàn toàn mới.

R. A. Torrey trở thành một nhà truyền-đạo lừng-danh, chuyên giảng về sự cần thiết phải được hoán-cải. Qua những bài giảng đầy quyền-năng của Đức Thánh Linh mà ông đã giảng những kẻ vô tín, những bọn du dương và tất cả loại người xấu nết khác, đàn ông cũng như đàn bà, đã thật lòng ăn-năn, kêu-cầu sự thương-xót của Đức Chúa Trời và chứng

tỏ bằng đời sống được thay đổi của họ rằng sự hoán-cải là một chân-lý vững-chắc.

Một giáo-sư thần-học danh tiếng đã có nhận xét như sau : — 'Nơi nào con người biết lợi-dụng phương-pháp cứu chuộc tội lỗi mà Đức Chúa Trời đã sắm-sẵn cho họ trong Đức Chúa Giê-xu Cơ-đốc thì họ bởi ân-diên dư-dật của Ngài sẽ sống một đời sống tốt đẹp nhất với kinh-nghiệm nổi bật về công cuộc cứu chuộc đã hoàn tất trong Đức Chúa Giê-xu Cơ-đốc.'

Đời sống cơ-đốc được xây-dựng trên sự hoán-cải. Cơ-đốc nhân là một người bằng lòng đến với Đức Chúa Trời thành thực ăn năn xưng tội của mình ra, và do đó nhận được sự tha-thứ và bình an. Bởi đức tin, người này tin-nhận Chúa Giê-xu Cơ-đốc làm Cứu Chúa của mình. Hành động này là khởi đầu của một đời sống mới mà Cơ-đốc nhân đã tìm được.

Tái sanh là một kinh-nghiệm thuộc-linh, xuất phát từ đáy lòng của người thực tâm ăn-năn và tin nhận Giê-xu Cơ-đốc làm Cứu

Chúa của mình. Đó không phải là một sự-khien mơ-hồ mà là một thực-tế do Đức Thánh Linh hành động trong lòng người tin để tái tạo người ấy trở nên một người mới cũng như chúng ta qua các giác quan cảm biết được sự hiện-diện của gió vậy. (Giăng 3 : 8).

Đức Chúa Giê-xu, vị giáo sư cao cả đã giảng dạy một cách rõ ràng rằng sự hoán-cải cần cho mỗi người. Ngài đã phán với một người đi tìm chân lý : ' Quả thật,

quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.' (Giăng 3 : 3). Mệnh-lệnh này không bao giờ thay đổi.

Bởi vậy lời khuyên của Thánh Phi-e-rơ, một sứ-dò của Đức Chúa Giê-xu vẫn còn thích hợp cho chúng ta ngày nay ' Các ngươi hãy ăn năn và trở lại dâng cho tội lỗi mình được xóa đi.' (Công 3 : 19).

N. TH.



MỘT SỚM MÙA ĐÔNG

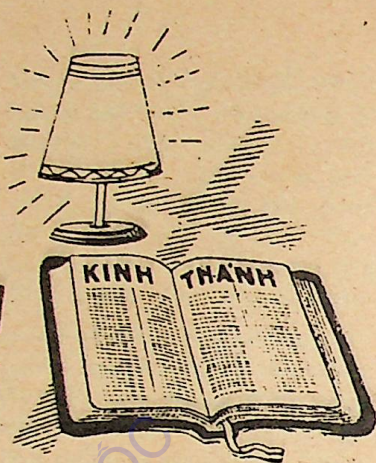
Dưới chân giáo đường
Em nhìn khoan thai
Mấy con chim chích
Ria cánh mùa đông
Trên ngọn thông già
Mưa tan một sớm
Ngày em mới lớn
Nhớ mãi không quên
Chim bay mất rồi
Thông già lá rụng
Cành khô chờ vơ
Chim về phương mờ
Sớm nào trở lại
Ta ngồi chờ đây

Sáng nay mùa đông
Em ngồi tưởng lại
Một sáng đông nào
Ấu Chúa vào đời
Lòng em Ngài ngự
Ngoài trời băng giá
Lòng được tươi vui
Bao nhiêu gian ác
Được Ngài thứ tha
Lòng bỗng nhẹ nhàng
Thấy đời càng vui
Như ngày mới lớn.

HOÀI-LINH
(Tam kỳ)

SỰ CHẾT và ĐỜI NGƯỜI

□ trần văn quân



TÔI vừa có một người bạn qua đời. Tin tức về cái chết của anh đã đến với tôi cách bất ngờ khiến tôi vô cùng sửng sốt. Bình sinh, anh là một người có sức lực, yêu Chúa và yêu người. Anh đã chết vì một tai nạn bất ngờ giữa lúc cuộc đời đang lên.

Tôi tiễn đưa anh đến nơi an nghỉ cuối cùng với bao nỗi ngậm ngùi thương tiếc. Từ nhà anh đến phần mộ, nhiều điều liên quan đến sự chết đã diễn biến mạnh mẽ trong tâm hồn tôi. Cái ý nghĩ cho thấy hôm nay mình tiễn đưa người, rồi ngày mai người khác lại tiễn đưa mình, đã khiến tôi bàng hoàng, đôi khi như giật mình trong giấc mộng.

Trong khoảng thời gian tương đối ngắn ngủi của quãng đường tiễn đưa ấy, lời Chúa không ngớt vang dội trong tâm linh tôi.

I - LOÀI NGƯỜI PHẢI CHẾT MỘT LẦN

Kinh thánh khẳng định: «Loài người phải chết một lần rồi chịu phán xét» (Hê-bơ-rơ 9: 27). Đó là định luật.

Đã là định luật thì, dù thi hành với bất cứ ai, ở bất cứ nơi nào và trong bất cứ thời gian nào, kết quả của nó cũng giống nhau cả. Bởi vậy cho nên, đã sanh ra làm người trên thế gian này, không một ai trong chúng ta có thể tránh khỏi sự chết được.

Đã không tránh khỏi thì cả anh và tôi, ngày mai đều sẽ chết. Tới đó, dù muốn dù không, chúng ta cũng phải lìa bỏ đời này để bước vào đời sau.

Thế nhưng, trong khi sự chết chưa đến — mặc dù nó chắc chắn sẽ đến — không mấy ai trong chúng ta quan tâm đến sự chết cả, vì Đức Chúa Trời đã đặt đề «sự đời đời ở nơi lòng người» (Truyền đạo 3 : 11). Đó là sự mầu nhiệm của Chúa TẠO HÓA!



II — CHẾT LÀ HẬU QUẢ CỦA TỘI LỖI

Lời Chúa nói rằng: «Tiền công của tội lỗi là sự chết» (La-mã 6 : 23).

Thầy tồ A-đam xưa, vì bất tuân mạng lệnh của Đức Chúa Trời, ăn trái cây cấm trong vườn Ê-đen, mà đem sự chết đến cho loài người. Về điều này, Kinh thánh đã nói: «Bởi một

người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy» (La-mã 5 : 12). Cho nên, «từ A-đam đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả trên những kẻ đã phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng về Đấng phải đến» (La-mã 4 : 5).

Vì vậy, tình trạng của loài người trên con đường đi đến sự chết là một tình trạng tuyệt vọng và nguy nan. Nếu không tìm thấy ánh sáng của sự sống, nhân loại còn bị tội lỗi dẫn đến sự hư mất đời đời nữa.

III — CHẾT TRONG CHÚA LÀ PHƯỚC HẠNH

Chết không phải là hết, nhưng là lìa bỏ cõi đời vật chất để bước vào đời sau. Tại đó, trong một thực tại bất diệt, và vinh diệu, những người đã được huyết báu của Đấng Christ phiếu trắng tội mình sẽ vui thỏa và mừng rỡ khi được đối diện cùng Chúa.

Nói về sự chết, Kinh thánh không coi kẻ chết trong Chúa là «chết», mà là «ngủ» (I Tê. 4 : 13).

Lời Chúa cũng tiết lộ rằng tất cả những kẻ đã «*ngủ*» trong Chúa Giê-xu đều sẽ sống lại trong «*sự sống lại thứ nhất*» để được cùng với những người — Christ (*Cơ đốc nhân*) còn sống trên mặt đất khi Chúa tái làm — *chưa ngủ* được cất lên «*giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa*» và «*ở cùng Chúa luôn luôn*» (1 Tê 4 : 17).

IV — CHẾT NGOÀI CHÚA LÀ NGUY VONG

Đối với những kẻ ở ngoài Chúa, sự chết không đem con người vào một đời sau vinh diệu, mà đem đến một thực tại đau đớn và kinh hoàng. Kinh thánh gọi là «*hồ có lửa và diêm bình bình cháy*» (Khải. 19 : 20).

Theo lời Chúa trong Kinh thánh, tất cả những ai không bởi đức tin đến Con độc sanh của Đức Chúa Trời — *Chúa Giê-xu Cơ-đốc* — mà được tha thứ tội thì, sau khi đã qua đời, đều không được sống lại trong sự «*sống lại thứ nhất*», nhưng phải chờ đến kỳ sống lại thứ hai để bị phán xét trước «*Tòa lớn và trắng*», để rồi sau đó, nếu không có tên trong sách sự sống, sẽ

bị ném vào hồ lửa. Kinh thánh cũng nói «*hồ lửa là sự chết thứ hai*» (Khải. 20 : 14).

V — CẦN PHẢI TIN NHẬN CHÚA GIÊ-XU TRƯỚC KHI QUA ĐỜI

Chúa Giê-xu từng phán: «*Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống*» (Giăng 5 : 24). Kinh thánh cũng nói: «*Ai tin Con thì được sự sống đời đời, ai không chịu tin Con thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng con thanh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người ấy*» (Giăng 3 : 36).

Những câu Kinh văn trên đây cho thấy đức tin đến Cứu Chúa Giê-xu Cơ-đốc quyết định đời sống của con người. Bởi có đức tin đến Ngài mà người ta hưởng được sự sống đời đời trên Thiên Đàng, hoặc bởi không có đức tin đến Ngài mà bị hình phạt đời đời trong hỏa ngục.

Tuy nhiên, con người chỉ có thể vận dụng đức tin đến Cứu Chúa Giê-xu Cơ-đốc trong khi còn sống ở thế gian này, chớ không

thề chờ đợi đến đời sau mới ăn năn và tin nhận Chúa, vì sau khi đã qua đời rồi, số phận của con người không thể thay đổi được nữa.

Vậy nên, trong khi còn sống ở thế gian này, điều trọng đại nhất của con người, là phải biết *• chỉ có một Đức Chúa Trời và chỉ có một Đấng Trung Bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người, là người Christ - Jê-sus •* (I Ti-mô-thê 2 : 5), và phải nhận biết mình là tội nhân và ăn năn tội trước mặt Đức Chúa Trời, đồng thời cũng phải tin nhận Giê-xu làm Cứu Chúa để được đi được tha tội.



Sự chết là một thảm họa của đời người. Nói đến nó, ai mà không ghê sợ? Thế nhưng, từng trải cho thấy rất ít người trên thế gian biết chuẩn bị cho mình con đường đi đến sự chết,

là điều nhất định phải xảy đến cho mọi người.

Thằng hoặc cũng có nhiều người chuẩn bị trong sự tìm cầu ơn cứu rỗi bằng cách cố tạo cho mình một nếp sống thánh thiện, hoặc bằng những hành vi tôn giáo như phóng sinh, bố thí, đúc tượng, xây chùa... có biết đâu rằng *• chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác, vì dưới trời chẳng có danh nào khác được ban cho loài người để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu •* (Công-vụ 4 : 12).

Độc giả thân mến! Có bao giờ bạn nghĩ có thể qua đời trong giờ phút không ngờ chẳng? Bạn có biết khi sự chết đến, bạn sẽ ra đi một mình vào cõi đời đời, còn địa vị, danh vọng, quyền bính, tiền tài với tất cả mọi mối liên hệ khác như cha mẹ, vợ con, bạn hữu v.v... đều phải bỏ lại không? Bạn có đồng ý rằng người khôn ngoan là người biết nhìn vào đời sau ngay từ đời này không?

Xin bạn hãy suy nghĩ và quyết định!

TRẦN VĂN QUÂN



BẠN

CÓ BIẾT :



CÂY NÔÊN mà các bạn thường thấy trong nhà thờ vào dịp Lễ Giáng Sinh do Ông Martin Luther, người khởi xướng phong trào cải cách Giáo hội nghĩ ra. Một hôm, vào mùa đông, trên con đường từ nhà thờ trở về, băng qua một rừng thông phủ tuyết, ông nhìn thấy một cây thông xanh tươi có những cụm tuyết đọng trên cành ánh sáng chiếu vào lông lánh trông rất đẹp mắt. Ông bèn nhờ đem về đặt trong phòng... Và cây Nôên bắt đầu có từ đó. Ngày nay người ta dùng bông gòn và dây kim tuyến thay cho tuyết và trang hoàng thêm những trái cây, đèn nến và những đồ chơi khác để cây trông thêm đẹp đẽ.

MỖI NĂM vào dịp Giáng Sinh trong các thánh đường đều được trang hoàng rực rỡ với những ngôi sao lớn nhỏ. Các bạn có biết tại sao không?

Theo Thánh kinh trong đêm Chúa Giê-xu ra đời ở thành Bê-lê-hem có một vì sao lớn sáng kỳ diệu đã đưa đường các vị đạo sĩ đông phương đến tìm thờ Ấu

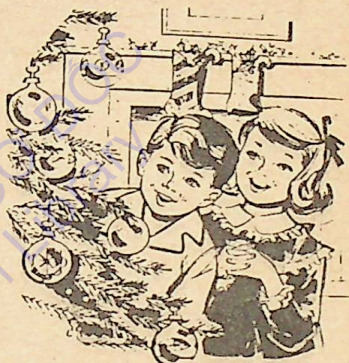
Chúa. Chính ngôi sao này đã làm thần tích đêm Giáng Sinh thêm mạnh mẽ.

Ngôi sao báo hiệu Chúa ra đời không phải là một huyền thoại mà là một sự thực đã được các nhà thiên văn công nhận. Nhà thiên văn Képler vào năm 1603 đã quan sát sự kết hợp của thổ tinh và mộc tinh và hai hành tinh này đã tiến dần đến một ngôi sao thứ ba. Ông Képler tính rằng sự kết hợp ba ngôi sao đó đã từng xảy ra vào năm 747, 748 hoặc vào 4, 5 năm trước Tây lịch. Về sau nhà Thiên văn Maker người Đan Mạch vào thế kỷ 19 đã xác nhận: « Tháng 3 năm 748 Hỏa tinh và Thổ tinh kết hợp cho ta cảm tưởng như có một ngôi sao mới hiện ra với những tia sáng đặc biệt, vào năm 6 trước Tây lịch cũng đã xảy ra một hiện tượng tương tự ».

BÀI CA ĐÊM YÊN LẶNG.

mà chúng ta thường nghe vào lễ Giáng Sinh là bài ca hầu như được hát bằng mọi thứ tiếng trên thế giới. Vào đêm 24 tháng chạp năm 1818 tại tỉnh Oberndorf Bavaria (Đức quốc), những tiếng

chuông nhà thờ rền vang, những ánh đèn lấp lánh tỏa ra từ khu làng đã khiến Mục sư Mohr nhớ lại câu chuyện Giáng Sinh trong Kinh Thánh: « Tại thành Đa-vít, hôm nay đã sanh ra một Đấng Cứu Thế ». Ông suy nghĩ về câu chuyện này và đã viết một bài thơ về câu chuyện đó.



Sáng hôm sau ông đem bài thơ tặng cho Gruler, một bạn thân và là nhà phong cầm nổi tiếng. Gruler đã đem bài thơ ấy ra phổ nhạc. Trong niềm vui Giáng sinh hòa lẫn với nỗi buồn vì gia đình ông đã vừa mất một con trai độc nhất, Gruler đã sáng tác ra những dòng nhạc tuyệt diệu cho bài ca bất hủ này.



Mền Gỏi

CÁC ANH NƠI CHIẾN TUYẾN

ANH...

EM viết cho anh chiều cuối tuần. Nhưng ngày qua như một biến động trong em rồi anh biết không? Em không còn là đứa bé nhí nhảnh bắt anh bao thầu xi-nê mỗi tuần thứ bảy nữa đâu... Em đó anh. Ly đây mà nhớ không anh? Đêm Chúa nhật, anh đưa em ngang Giáo đường, và cả anh và em bước vào trong sự tò mò đề giết thì giờ, nhưng đó cũng là biến động lịch sử của đời em đó anh. Anh mỉm cười? Đừng giấu em ghen anh... Vàng em đã vào đạo. Nói cho đúng hơn, em đã tiếp nhận Chúa Giê-xu làm Chúa của đời em. Em hiện đang là con chiên non trong bầy của Chúa. Anh biết không; Em đau thương cũng khá nhiều so với lứa tuổi của em... Và em dường như thấy đời mình vô vị... Bởi đó em vẫn thường hay bắt anh đưa em đi chơi, nhưng làm sao em quên được những ưu-tư của cuộc sống... Chiến tranh cho em và anh xa nhau. Cả hai cùng mồ côi sớm, ngờ chừng Thượng-Đế muốn phạt chúng mình... Bởi thế nên em thường mang nhiều mặc cảm. Không bạn bè, không đủ tình thương... Mọi sự chỉ còn lại cho em những nỗi buồn... Những kỷ niệm không xóa mờ của ngày mẹ nhìn em lần cuối... Và em, em còn gì hơi anh? Đứa bé thiếu cha từ còn nhỏ, và nhìn mẹ với chiếc ảnh trên bàn thờ gỗ đơn sơ... Em không bao giờ chịu nổi. Nhưng em đã gặp. Em đã thật sự gặp Ngài. Ngài là Thượng-Đế anh biết không? Ngài đã đến với em như những lần anh hát em nghe với tiếng đàn buồn vơi vơi. Nhưng Thượng-Đế đến với em không buồn thế đâu anh. Ngài đã rung cảm được một tấm lòng đau buốt của em. Ngài thương em và dành cho em tình thương duy nhất. Anh, anh nghĩ gì khi

nghe em viết đến đây? Anh, em không còn buồn vương nữa anh biết không? Bé của anh hôm nào giờ đây không còn bắt anh hát những bài ca buồn nữa. Em vui vô ngần đây anh... Em chỉ biết cúi đầu cảm ơn Chúa đã ban cho em sức mới. Em biết rằng Thượng-Đế vẫn thực hữu, Ngài vẫn thương anh của em. Ngài mong ước anh cũng đến với Ngài. Nhận sự cứu rỗi nhưng không đó... Anh, nghĩ gì đây anh? Anh của em đang làm gì? Hẳn anh đang yên lặng đếm từng ngày qua mau với khói thuốc... Anh còn buồn lo không anh? Thượng-Đế vẫn còn đó anh. Ngài là Đấng sống. Ngài sẵn sàng dành cho anh tình thương như Ngài đã dành cho em. Hãy nghe tiếng Ngài đi anh! Đều em không còn buồn vì anh không cùng em chung hướng... Anh! Năng sắp tàn. Chiều cuối tuần sắp hết. Giống như cuộc đời của mình hỡi anh? Ngày nào mình sẽ trở về với lòng đất. Lúc đó anh sẽ về đâu? Cảm ơn Thượng-Đế. Ngài ban cho em sự sống vĩnh cửu rồi đây anh. Anh lại mỉm cười chế giễu em phải không? Chắc em không chết? Không đâu anh. Sự sống vĩnh cửu là một sự sống của linh hồn của em và anh... Anh nhớ không. Đạo nào em và anh suy nghĩ về cái chết với những hình thù ghê gớm của quỷ-ma... Anh. Em sợ lắm anh ơi. Em không thể ở nơi đó đâu... Còn anh. Anh cũng sợ chứ? Thôi anh nghe em đi. Hãy cùng em đến Thánh đường và đón rước Chúa làm cuộc sống tâm linh của em và anh. Anh ạ, Ngài hứa cho em và anh sự sống vĩnh cửu của cõi linh hồn chúng sẽ không còn lo sợ nữa anh. Và chỉ còn hôm nay là giờ đây anh theo Chúa. Đừng trách em ghen anh. Em mong gì? Không mong anh đưa em đi dạo phố nữa đâu. Bèn là mong anh đến đây cùng em vui thỏa trong những buổi sáng Thánh đường, cùng em hát những bản Thánh Ca, cùng em quỳ gối bên nhau đề nguyện cầu .. Chúa thương em và cũng sẽ thương anh... Anh. Mong anh sẽ nghe những lời em hôm nay. Chiều cuối tuần và cũng sẽ là chiều cho anh tin nhận Cứu Chúa. Em : Con chiên non của Chúa

LNYH AN/LM

CHÚA VÀO ĐỜI

(Tiếp theo trang 17)

và sự hoàn tất lời hứa đó. Chữ đầu tiên mà Chúa Giê-xu bắt đầu truyền giảng Tin Lành chứng tỏ điều này: 'giờ đã ĐIỆM, nước Đức Chúa Trời là đây' (1) Các người hãy ăn năn và tin Tin lành'. Chính Chúa Giê-xu tự xác nhận rằng hằng bao thế kỷ trông chờ đã trôi qua và chính Ngài đến để hoàn tất luật pháp và lịch sử. Ngài cho những người đang sống với Ngài thời bấy giờ là có phước vì họ được nghe và thấy Thiên Chúa bằng xương bằng thịt: 'Quả thật ta nói cùng các người, có nhiều đấng tiên tri, người công chính đã ao ước điều các người thấy mà chẳng được thấy; ao ước điều các người nghe mà chẳng được nghe' (Ma. 13 : 16-17). Đức Chúa Giê-xu là hiện thân của Thiên Chúa nên chỉ mình Ngài dám nói rằng: 'Ta và Đức Chúa Cha là một. Ai đã trông thấy Ta thì đã trông thấy Cha (Thượng đế).' Chính Chúa Giê-xu đã xác định phạm vi của Ngài. Ngài nói nhiều bằng ngôi

thứ nhất Trong phúc âm những chữ 'Ta', 'Tôi' của Chúa Giê-xu đều chứng tỏ một cách lạ lùng về việc Ngài ý thức về mình là Thiên Chúa, là Con Thượng đế:

'Ta là con đường, là chân lý và sự sống,

Chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Đức Chúa Cha.'



Chúa Giê-xu đã tự nhận mình là Thiên Chúa với một thái độ suy tôn, Ngài nói không chút ngây ngô giữa mọi người. Ngài tự đặt mình là trung tâm của mọi đời sống. Ngài bày tỏ cho biết Ngài là chủ ngày *Sabat* (tức ngày nghỉ của người Do-thái). Ngài ban cho nhân loại giới luật mới: 'Ta ban cho các con một điều răn mới ấy là các con phải yêu nhau' và chính Ngài đã tiên

(1) Theo Mác 1 : 15 (Beck—New Testament In the Language of Today).

phong trong cuộc cách mạng tình yêu ấy: 'Các con hãy yêu nhau như ta đã yêu các con'. Chính Chúa Giê-xu đã sống cả đời sống của Ngài để phục vụ cho tình yêu nhân loại — Ngài chịu nhập thể làm người và hy sinh cả sự sống của Ngài để cứu rỗi nhân loại.

Chúa Giê-xu Cơ-đốc cũng là hiện thân của Thiên Chúa nên Ngài đã dùng uy quyền của mình để chữa bệnh và cho phép các môn đồ nhân danh Ngài để chữa bệnh. Ngài tha thứ các tội lỗi xúc phạm đến Thiên Chúa như thể những tội ấy phạm với Ngài vậy. Ngài cũng cho biết rằng sự phán xét sau cùng sẽ tùy thuộc vào thái độ của mỗi người đối với Ngài. Ngài đòi hỏi tình yêu của chúng ta đối với Ngài phải tuyệt đối. Ngài muốn được tôn quý trên hết mọi người và trước hết mọi người: 'Người hãy hết lòng hết linh hồn hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người'.

Nói tóm lại, lịch sử và chính đời sống của Chúa Giê-xu đã xác định ngôi vị của Ngài. Cựu ước đã làm chứng về Chúa Giê-xu khi công bố Ngài là một tiên tri lớn

hơn Môi-se, một thầy tế lễ lớn hơn A-rôn và một vị vua lớn hơn Đa-vít; có nghĩa là sự hiện hữu của Chúa Giê-xu mặc khải một cách đầy đủ và trọn vẹn về Thượng đế cho loài người. Ngài hòa giải con người với Đức Chúa Trời và thay Đức Chúa Trời cai trị toàn thể giới. Trong thân vị của Chúa Giê-xu những ý nghĩa của Cựu ước về chức vụ tiên tri, chức tế lễ và vương quyền đều được hoàn tất một cách đầy đủ.

Sự Giáng sinh của Cứu Chúa Giê-xu Cơ-đốc là sự mặc khải toàn diện về Thượng đế. Giê-xu là hiện thân của Thiên Chúa. Ngài không phải là một biểu tượng, một hình ảnh mỹ thuật của điều khác gia hay một khuôn mẫu của đạo đức học. Ngài đích thực là Thượng đế, Đấng tự hữu và trường tồn. 'Trước Áp-ra-ham đã có ta' câu nói đó đã khiến người Do thái ngạc nhiên đến phần nộ, nhưng chính Lời Ngài cũng nói ở thế kỷ thứ hai mươi này Ngài hiện hữu: 'Đức Chúa Giê-xu là Đấng hôm qua ngày nay và cho đến đời đời không hề thay đổi'. Đây là sự hiện diện

đích thực của Hai nhi Giê-xu cho tất cả lịch sử như lời Ngài đã phán 'Ta là Alpha và Oméga'. 'Ta là Đấng trước hết và là Đấng sau cùng, là Đấng hằng sống'.

Thiên Chúa đã trở nên con người. Đấng tuyệt đối đã đến và sống trong địa cầu của chúng ta. Đức Chúa Trời bây giờ không còn là một hình ảnh xa vời, một ý niệm trừu tượng nữa, cũng không là một tư tưởng hay lý thuyết. 'Ngôi Lời đã trở nên xác thịt sống giữa chúng ta,' Thiên Chúa mang một thân xác có thể bị thương tích và đã bị rách nát rồi cuối cùng bị xử tử thể thảm trên thập tự vì tội lỗi của nhân loại chúng ta.

Thiên Chúa đã trở nên hữu hình, thấy được trong Hai nhi Giê-xu, bé bỏng và thánh thiện trong chuồng chiên máng cỏ. Hình ảnh của Thiên Chúa cũng là hình ảnh của một thanh niên 30 tuổi, thân xác tội tã lỏa lồ bị treo trên cây gỗ. Hình ảnh của Thiên Chúa cũng là hình ảnh của người đàn ông ấy, vinh hiển và quyền uy, đã được cất lên trời với lời giã biệt: 'Ta đi để sắm sẵn cho các con một chỗ. Ta sẽ trở

lại đem các con theo hầu cho ta ở đâu thì các con cũng ở đó.'

Còn chứng tích nào đẹp đẽ hơn, còn sự hy sinh nào cao quý hơn Thiên Chúa vì tình yêu nhân thể đã giáng sinh làm người và hơn thế nữa Ngài bằng lòng đánh đổi mạng sống của Ngài lấy mọi khổ đau và tội lỗi mà mọi người cư mang.



Trong khi tiếng chuông giáo đường đang đổ vang báo hiệu giờ Chúa sinh ra, mọi người một lần nữa có thể nhìn thấy hình ảnh thật của Thiên Chúa qua Hai nhi Giê-xu, một em bé sơ sinh vô tư và thánh thiện nằm trong chuồng chiên máng cỏ. Ước mong quý vị sẽ tiếp nhận Hai nhi Giê-xu làm Cứu Chúa của đời sống mình để mọi tội lỗi được tha thứ và linh hồn được cứu rỗi. Không có niềm hạnh phúc nào hơn hạnh phúc của kẻ đang yêu và biết mình được yêu.

Thượng đế yêu thương mỗi chúng ta và Ngài đang trông chờ sự đáp ứng của quý vị. Quý vị hãy thử thực nghiệm tình yêu thánh thiện đó qua niềm tin đặt nơi Chúa Giê-xu Cơ-đốc nhân ngày kỷ niệm sinh nhật của Ngài hôm nay để nhận được một sự sống mới — Sự sống đời đời, sung mãn và bất diệt nơi Ngài.

Trong khi chúng ta đang tỏ chức kỷ niệm sinh nhật Chúa Giê-xu năm nay, chúng ta cũng đang sống vào một thời kỳ mà Thánh kinh mô tả là thời kỳ cuối cùng. Giờ tận thế sắp diềm. Thiên Chúa sắp trở lại để đem những ai tin nhận Ngài về nước đời đời mà Ngài phán hứa trong lời từ giã. Còn hy vọng nào hơn hy

vọng đặt nơi lời hứa thành tín của Thiên Chúa trong lúc chúng ta đang sống trong giai đoạn cực kỳ nghiêm trọng của lịch sử nhân loại. Trong khi chúng ta có đủ bằng chứng để biết rằng nhân loại đang tiến tới một bế diềm kinh hoàng nhất bởi sự đe dọa của chiến tranh và đói kém thì lời ca của các Thiên Thần chúc tụng sự ra đời của Chúa Cứu thế :

*• Sáng danh Thiên Chúa trên trời
Hòa bình dưới đất cho người
thiện tâm •.*

Một lần nữa được hát lên mang lại sự bình an và hy vọng cho những người thật lòng tin nhận Hai Nhi Giê-xu làm Cứu Chúa của đời sống mình.

NOEL 74°

Xin Bạn Đọc Chú-ý:

Sau khi đọc tập RANG-ĐÔNG này, bạn muốn tin Chúa hoặc tìm hiểu thêm về giáo-lý Tin-lành, xin bạn liên-lạc với vị Mục-sư tại chi-hội Tin-lành nơi bạn ở, hoặc nếu bạn là quản-nhân xin liên-lạc với Mục-sư Tuyên-ủy Tin-lành nơi các Quận-Khu của bạn để được chỉ dẫn thêm những điều cần thiết. Hoặc nếu tiện xin bạn cứ viết thư về cho bòn bảo để được tặng thêm những sách nhỏ cắt nghĩa chân-lý cứu-rỗi theo địa chỉ dưới đây :

Ông NGUYỄN-VĂN-VĂN
Chủ nhiệm RANG-ĐÔNG
5. Sương Nguyệt Ánh
Hộp Thư 716 — SAIGON

Đêm Huyền Diệu

Đĩa dương, Chấn...

Nhạc và Lời: VŨ ĐỨC-NGHIÊM 1970

1. Trời mờ sương đêm, không gian tưới sáng muôn sao lấp
2. Loài người tội khiến, bao năm rên siết, u mê mù

lánh tơ vàng, Vì thương nhân thế Chúa sinh ra đời mùa Đông lại h
kiếp dọ đầy. Từ nơi cao sang Chúa sinh ra đời, vì ta chịu

giá Rợp trời thiên sứ tung bay rộn ràng giục lòng người
chết Thăm cầu xin Chúa giáng sinh lòng này, và nguyện lòng

mau mau đến Máng cỏ đê hèn quỳ lạy Hải Nhi Jê - sus ra
yêu Chúa mãi. Quyết tâm trọn đời thờ lạy Hải Nhi Jê - sus Con

đời. Ôi đêm kỳ diệu ngàn sao long lạnh. Nơi Jê - sus
Trời. Ôi đêm kỳ diệu, Jê - sus sinh ra. Thiên bình reo

năm, bảy thiên vẫy quanh. Âm áp thân Ngài đêm trường giá
mừng tình thương bao la. Máng cỏ đê hèn ai ngờ Chúa

buốt. Khắp chốn hân hoan mừng Chúa sinh ra. Thế giới an
xướng Chốn ấy lung linh nơi ánh - vinh quang. Thế giới thanh

bình đời vui thái hòa. Tiếng hồi chuông reo hòa lời hoan
bình mừng đêm huy hoàng Rộn ràng lòng người ngập trong ánh

DIỆP KHÚC

ca. Ôi đêm kỳ diệu! Jê - sus Con Trời Lia ngôi cao
sáng.

quý sanh nơi trần thế. Ôi đêm kỳ diệu, ôi đêm tuyệt

vời Hào quang soi sáng nơi Ngài giáng sinh (2. Loài người tội)

... sáng nơi Ngài giáng trần.